

Hướng dẫn vận hành Máy rửa chén



Để tránh nguy cơ tai nạn hoặc hư hỏng thiết bị, cần
cần thiết phải đọc những hướng dẫn này cũng như tờ hướng dẫn cài đặt
trước khi cài đặt và sử dụng lần đầu tiên.

Nội dung

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn..... 5

Ghi chú về hướng dẫn vận hành 13

Ghi chú về bộ cục..... 13

Phạm vi..... 14

Hướng dẫn sử dụng thiết bị..... 15

Tổng quan về thiết bị..... 15

Giới thiệu..... 16

Trưởng điều khiển..... 17

Chức năng hiển thị..... 18

Chăm sóc môi trường..... 19

Trước khi sử dụng lần đầu tiên..... 20

Mở cửa 20

Đóng cửa 21

Kích hoạt khóa an toàn 21

Cài đặt cơ bản..... 22

Thiết lập ngôn ngữ 22

Thiết lập độ cứng của nước ở mức 22

Muối rửa chén..... 23

Đổ đầy bình chứa muối..... 24

Đổ đầy muối 25

Chất trợ xả 26.

Thêm chất trợ xả..... 27

Đổ đầy bình chứa chất trợ xả 27

Cài đặt 28

Mở menu cài đặt 28

Thay đổi cài đặt..... 28

Đóng menu cài đặt 28

Ngôn ngữ 29

Độ cứng của nước..... 29

Nước trợ xả 30

Tiết kiệm thêm..... 30

Hiển thị mức tiêu thụ (EcoFeedback)..... 30

Độ sáng màn hình..... 30

Nhắc nhở nạp tiền..... 30

Tự động mở 31

Xả tạm thời lần 2 31

Chu trình vệ sinh..... 31

Bộ tích nhiệt..... 32

Kết nối nước..... 32

Khóa hệ thống 33

 Vô hiệu hóa khóa hệ thống..... 33

Thông tin..... 33

Phòng trưng bày 33

Mặc định của nhà máy..... 33

Chăm sóc môi trường..... 34

Rửa chén tiết kiệm..... 34

Chỉ số tiêu thụ EcoFeedback..... 35

Bộ tích nhiệt..... 36

Đang nạp máy rửa chén..... 37

Thông tin chung 37

Giò trên..... 39

Điều chỉnh giò hàng phía trên..... 42

Giò dưới..... 43

Khay đựng dao kéo/giò đựng dao kéo (tùy theo mẫu)..... 47

 Nạp khay 3D MultiFlex..... 47

 Đang xếp giò đựng dao kéo (nếu có)..... 48

Đang tải ví dụ..... 49

 Máy rửa chén có khay đựng dao kéo 49

 Máy rửa chén có giò đựng dao kéo 51

Chất tẩy rửa..... 53

Thành phần hoạt tính 53

Phân phối chất tẩy rửa..... 54

Thêm chất tẩy rửa..... 55

Hoạt động..... 56

Bật máy rửa chén..... 56

Chọn chương trình 56

Hiển thị thời lượng chương trình 57

Bắt đầu chương trình 57

Kết thúc chương trình..... 58

Quản lý năng lượng..... 58

Tắt máy rửa chén 58

Dỡ máy rửa chén 59

Ngắt chương trình 59

Hủy hoặc thay đổi chương trình..... 59

Tùy chọn..... 60

Bộ hẹn giờ 60

Hiển thị giờ hoạt động..... 61

Hướng dẫn lựa chọn chương trình..... 62

Nội dung

Tổng quan về chương trình	64
Các chương trình tiếp theo	66
Phần bổ sung.....	67
Chọn thêm 67	
Chọn Nhanh	68
Vệ sinh và chăm sóc	69
Vệ sinh tủ giặt.....	69
Vệ sinh cửa và gioăng cửa 69	
Làm sạch trường điều khiển 69	
Vệ sinh mặt trước của thiết bị.....	69
Vệ sinh cánh phun.....	71
Kiểm tra bộ lọc trong tủ rửa.....	75
Vệ sinh bộ lọc 75	
Vệ sinh bộ lọc nước đầu vào.....	77
Vệ sinh máy bơm thoát nước	78
Hướng dẫn giải quyết vấn đề	80
Các vấn đề kỹ thuật	80
Thông báo lỗi	81
Mở cửa.....	81
Lỗi đầu vào nước.....	82
Lỗi thoát nước.....	82
Các vấn đề chung của máy rửa chén.....	82
Tiếng ồn 83.....	
Kết quả giặt không đạt yêu cầu.....	85
Dịch vụ.....	88
Liên hệ khi có sự cố.....	88
Cơ sở dữ liệu EPREL 89	
Bảo hành	89
Lưu ý cho các viện kiểm tra	89
Phụ kiện tùy chọn	90
Cài đặt.....	92
Hệ thống chống thấm nước Miele.....	92
Đường nước vào.....	92
Thoát nước.....	94
Kết nối điện 95	
Dữ liệu kỹ thuật	96

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Máy rửa chén này đáp ứng các yêu cầu an toàn hiện hành.

Tuy nhiên, sử dụng không đúng cách có thể dẫn đến thương tích cá nhân và thiệt hại về vật chất.

Vui lòng xem kỹ hướng dẫn lắp đặt và đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi lắp đặt và sử dụng máy rửa chén lần đầu tiên. Cả hai hướng dẫn đều chứa thông tin quan trọng về lắp đặt, an toàn, sử dụng và bảo trì. Điều này nhằm bảo vệ bạn khỏi bị thương và ngăn ngừa hư hỏng cho máy rửa chén.

Theo tiêu chuẩn IEC 60335-1, Miele đặc biệt và mạnh mẽ khuyên bạn nên đọc và làm theo hướng dẫn trong chương về lắp đặt máy rửa chén cũng như các hướng dẫn và cảnh báo về an toàn.

Miele không chịu trách nhiệm về thiệt hại do không tuân thủ các hướng dẫn này.

Giữ tờ hướng dẫn lắp đặt và hướng dẫn vận hành ở nơi an toàn và đưa chúng cho bất kỳ chủ sở hữu nào trong tương lai.

Sử dụng hợp lý Máy

rửa chén này được thiết kế để sử dụng trong gia đình và trong các môi trường tương tự, ví dụ như - trong các cửa

hàng, văn phòng và các môi trường làm việc tương tự -

trên các khu đất nông nghiệp -

bởi khách trong các khách sạn, nhà nghỉ, nhà nghỉ B&B và các môi trường gia đình thông thường khác. Máy

rửa chén này không được thiết kế để sử dụng ngoài trời. Máy rửa

chén này được thiết kế để sử dụng ở độ cao lên đến 4000 m so với mực nước biển. Máy rửa chén này chỉ

được sử dụng để rửa bát đĩa và dao kéo trong gia đình. Không được phép sử dụng cho bất kỳ mục đích sử dụng nào khác. Thiết bị này chỉ có thể được sử dụng

bởi những người có khả năng thể chất, giác quan hoặc tinh thần suy giảm, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, nếu họ được giám sát khi sử dụng hoặc đã được hướng dẫn cách sử dụng an toàn và nhận biết và hiểu được hậu quả của việc vận hành không đúng cách.

An toàn với trẻ em Trẻ em

dưới 8 tuổi phải tránh xa máy rửa chén trừ khi được giám sát liên tục.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Trẻ em từ 8 tuổi trở lên chỉ được sử dụng máy rửa chén mà không cần giám sát nếu đã được hướng dẫn cách sử dụng máy một cách an toàn.

Trẻ em phải có khả năng hiểu và nhận biết những nguy hiểm có thể xảy ra do vận hành không đúng cách. Không được phép để trẻ em vệ

sinh hoặc bảo trì máy rửa chén mà không có sự giám sát. Trẻ em phải được giám sát khi ở gần máy rửa chén.

Không bao giờ cho trẻ em chơi với máy rửa chén. Có nguy cơ trẻ em có thể tự đóng cửa mình trong máy rửa chén. Nếu cơ chế mở cửa tự động đang hoạt động,

hãy giữ trẻ nhỏ tránh xa khu vực cửa mở. Có nguy cơ bị thương trong trường hợp hiếm gặp là cơ chế mở có lỗi. Nguy cơ ngạt thở! Trong khi chơi, trẻ em có thể bị vướng vào vật liệu đóng gói (chẳng hạn như màng bọc nhựa) hoặc kéo vật liệu đó qua đầu và có

nguy cơ bị ngạt thở. Để vật liệu đóng gói tránh xa trẻ em. Giữ trẻ em tránh xa chất tẩy rửa. Chất tẩy rửa gây bỏng da nghiêm trọng và tổn thương mắt nghiêm trọng. Chúng có thể gây bỏng miệng và cổ họng hoặc ức chế hô hấp. Do đó, điều quan trọng là phải giữ trẻ em

tránh xa máy rửa chén khi cửa mở. Cặn chất tẩy rửa vẫn có thể còn trong máy rửa chén. Tìm kiếm lời khuyên y tế ngay lập tức nếu trẻ nuốt hoặc hít phải bất kỳ chất tẩy rửa nào.

An toàn kỹ thuật Việc

lắp đặt, bảo trì và sửa chữa trái phép có thể gây nguy hiểm đáng kể cho người sử dụng. Việc lắp đặt, bảo trì và sửa chữa chỉ được thực hiện bởi kỹ thuật viên có trình độ. Hư hỏng máy rửa chén có thể gây nguy hiểm cho sự an toàn của

bạn. Trước khi sử dụng máy rửa chén và đặc biệt là sau khi vận chuyển, hãy kiểm tra xem máy có bất kỳ hư hỏng nào không. Tuyệt đối không sử dụng máy rửa chén bị hư hỏng. An toàn điện của máy rửa chén này chỉ được đảm bảo khi được nối đất đúng cách. Điều quan trọng nhất là phải đáp ứng yêu cầu an toàn cơ bản này. Nếu có nghi ngờ, hãy nhờ thợ điện có trình độ kiểm tra hệ thống điện.

Miele không chịu trách nhiệm về hậu quả của hệ thống nối đất không đầy đủ hoặc thiếu (ví dụ như điện giật).

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Có thể vận hành tạm thời hoặc vĩnh viễn trên hệ thống cấp điện độc lập hoặc hệ thống cấp điện không đồng bộ với nguồn điện lưới (ví dụ: mạng lưới độc lập, hệ thống dự phòng). Điều kiện tiên quyết để vận hành là hệ thống cấp điện phải tuân thủ các thông số kỹ thuật của EN 50160 hoặc tiêu chuẩn tương đương.

Chức năng và hoạt động của các biện pháp bảo vệ được cung cấp trong hệ thống điện gia dụng và trong sản phẩm Miele này cũng phải được duy trì trong điều kiện vận hành độc lập hoặc không đồng bộ với nguồn điện lưới, hoặc các biện pháp này phải được thay thế bằng các biện pháp tương đương trong hệ thống. Ví dụ, như đã mô tả trong phiên bản hiện hành của BS OHSAS 18001-2 ISO 45001.

Máy rửa chén chỉ được cắm vào nguồn điện thông qua ổ cắm có công tắc phù hợp bằng phích cắm 3 chân có cầu chì (không được đầu dây cứng). Ổ cắm điện phải dễ dàng tiếp cận sau khi lắp đặt máy rửa chén để có thể ngắt kết nối khỏi nguồn điện bất cứ lúc nào. Không được có ổ cắm điện phía sau máy rửa chén vì hốc lắp đặt có thể quá nhỏ. Nguy cơ quá nhiệt và hỏa hoạn nếu máy rửa chén bị đẩy lên trên phích cắm. Không được lắp đặt máy rửa chén dưới bếp. Nhiệt độ cao tỏa ra từ bếp có thể làm hỏng máy rửa chén bên dưới.

Vì lý do tương tự, không được lắp đặt thiết bị gần lửa trần hoặc các thiết bị tỏa nhiệt khác, chẳng hạn như lò sưởi, v.v., thường không có trong nhà bếp. Đảm bảo thông tin kết nối trên bảng thông số kỹ thuật của máy rửa chén (định mức

cầu chì, tần số và điện áp) khớp với nguồn điện chính. Dữ liệu này phải tương ứng để tránh nguy cơ hư hỏng máy rửa chén. Hãy so sánh các thông số này trước khi kết nối thiết bị với nguồn điện chính. Nếu có bất kỳ thắc mắc nào, hãy tham khảo ý kiến thợ điện có trình độ. Không kết nối máy rửa chén với nguồn điện chính cho đến khi máy được lắp đặt hoàn chỉnh và lò xo cửa đã được điều chỉnh.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Chỉ được vận hành máy rửa chén nếu cơ cấu mở cửa hoạt động bình thường. Nếu không, có thể xảy ra nguy hiểm khi cơ cấu mở cửa tự động đang hoạt động.

Dấu hiệu cho thấy cơ cấu mở cửa hoạt động chính xác: - Lò xo cửa phải

được điều chỉnh đều ở cả hai bên. Lò xo được điều chỉnh chính xác khi cửa đứng yên khi mở một nửa (góc mở khoảng 45°). Điều quan trọng nữa là cửa không bị rơi ra ngoài.

- Chốt khóa cửa tự động rút lại khi cửa mở vào cuối giai đoạn sấy. Bộ chuyển đổi nhiều ổ cắm và dây nối dài

không đảm bảo độ an toàn cần thiết cho thiết bị (nguy cơ hỏa hoạn). Không kết nối máy rửa chén với nguồn điện chính bằng bộ chuyển đổi nhiều ổ cắm hoặc dây nối dài. Không được sử dụng máy rửa chén ở vị trí không cố định (ví dụ: trên tàu). Không lắp đặt máy

rửa chén trong phòng có nguy cơ xảy ra sấm sét. Ống đông lạnh có nguy cơ bị rách hoặc vỡ. Độ

tin cậy của bộ điều khiển điện tử có thể bị suy giảm ở nhiệt độ dưới điểm

đóng băng. Để tránh bất kỳ hư hỏng nào cho máy rửa chén, chỉ được vận hành khi được kết nối với hệ thống ống nước thông gió hoàn toàn. Vỏ nhựa của kết nối nước có van điện tử.

Không được nhúng vỏ vào nước. Có dây điện đang hoạt động trong ống cấp nước.

Không được cắt ống, ngay cả khi ống quá dài. Hệ thống chống thấm

nước tích hợp của Miele cung cấp khả năng bảo vệ khỏi hư hại do nước, với điều kiện đáp ứng các điều kiện sau: - Việc lắp đặt đã được

thực hiện đúng cách.

- Máy rửa chén được bảo trì đúng cách và các bộ phận được thay thế khi điều này thực sự cần thiết.
- Khóa vòi nước sẽ được tắt khi bạn vắng nhà trong thời gian dài (ví dụ khi đi nghỉ).

Hệ thống chống thấm nước vẫn hoạt động ngay cả khi máy rửa chén đã tắt.

Tuy nhiên, máy rửa chén phải được kết nối với nguồn điện.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Áp suất kết nối nước cần nằm trong khoảng từ 50 đến 1.000 kPa. Máy rửa chén bị hỏng có

thể gây nguy hiểm. Nếu máy rửa chén bị hỏng, hãy tắt nguồn điện ngay lập tức và gọi cho đại lý Miele hoặc Dịch vụ Miele của bạn. Trong thời gian thiết bị còn bảo hành, việc sửa chữa chỉ nên được thực

hiện bởi kỹ thuật viên dịch vụ được Miele ủy quyền. Nếu không, bảo hành sẽ không còn hiệu lực. Chúng tôi khuyên bạn nên thay thế các bộ phận bị lỗi bằng phụ tùng thay thế chính hãng. Nếu phụ tùng

thay thế chính hãng của Miele được lắp đặt đúng cách, Miele đảm bảo tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về an toàn và bảo hành vẫn có hiệu lực. Trong quá trình lắp đặt, bảo trì và sửa chữa, máy rửa chén phải được ngắt kết nối khỏi nguồn điện chính (tắt máy và rút phích cắm ra khỏi

ổ cắm). Nếu cáp kết nối nguồn điện bị hỏng, chỉ được thay thế bằng cáp kết nối nguồn điện cụ thể cùng loại (có sẵn tại Bộ phận Dịch vụ Khách hàng của Miele). Vì lý do an toàn, việc này chỉ được thực hiện bởi Bộ phận Dịch vụ

Khách hàng của Miele hoặc kỹ thuật viên được Miele ủy quyền.

Cài đặt đúng

Máy rửa chén phải được lắp đặt và kết nối theo đúng hướng dẫn lắp đặt được cung cấp. Hãy cẩn thận



trước và trong khi lắp đặt máy rửa chén.

Một số bộ phận kim loại có nguy cơ gây thương tích/bị cắt. Hãy đeo găng

tay bảo hộ. Cách lắp đặt máy rửa chén không được khiến cửa bị chặn khi cửa tự động mở (chức năng Tự động mở). Nếu sử dụng máy rửa chén phía

sau mặt trước đồ nội thất đóng kín (ví dụ: cửa ra vào), hãy đảm bảo rằng cơ chế mở cửa tự động không bị cản trở. bị chặn.

Các đơn vị nhà ở được sử dụng phải có khả năng chống ẩm tốt. Không gian lắp đặt phải thông gió tốt. Máy

rửa chén phải được căn chỉnh theo chiều ngang chính xác để đảm bảo hoạt động không gặp sự cố.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Để đảm bảo độ ổn định, máy rửa chén âm tủ và máy rửa chén tích hợp chỉ được lắp đặt dưới mặt bàn làm việc liền mạch được cố định vào tủ liền kề. Bồn rửa trong tủ liền kề của máy rửa chén phải

được bịt kín cẩn thận. Thường xuyên kiểm tra rò rỉ để tránh làm hỏng máy rửa chén. Máy rửa chén chỉ được lắp vào tủ cao nếu có các biện pháp phòng ngừa an toàn bổ sung. Để lắp đặt thiết bị an toàn vào tủ cao, vui lòng sử dụng bộ lắp đặt tủ cao và tuân thủ tờ hướng dẫn lắp đặt được cung cấp. Nếu không, tủ có nguy cơ bị lật. Lò xo cửa phải được điều chỉnh đều ở cả hai bên. Chúng được điều chỉnh chính xác khi cửa đứng yên khi mở một nửa (góc mở khoảng 45°). Điều quan trọng nữa là cửa không thể bị rơi ra.

Thiết bị chỉ được vận hành khi lò xo cửa được điều chỉnh đúng cách.

Nếu không thể điều chỉnh cửa đúng cách, hãy liên hệ với Bộ phận Dịch vụ Khách hàng của Miele.

Trọng lượng tối thiểu/tối đa của mặt trước được ghi trong dữ liệu kỹ thuật của máy rửa chén trên trang web Miele.

Sử dụng đúng cách

Không sử dụng dung môi trong máy rửa chén. Nguy cơ nổ. Chất tẩy rửa dùng cho máy rửa chén có thể gây bỏng da, bỏng mắt, mũi, miệng và họng. Tránh tiếp xúc với chất tẩy rửa. Không hít bột giặt. Không nuốt chất tẩy rửa dùng cho máy rửa chén.

Hãy tìm kiếm sự chăm sóc y tế ngay lập tức nếu nuốt phải hoặc hít phải chất tẩy rửa. Tránh để cửa

máy rửa chén mở khi không cần thiết. Bạn có thể bị thương hoặc vấp phải cửa khi cửa đang mở. Không ngồi hoặc dựa vào cửa khi cửa đang mở. Máy rửa

chén có thể bị lật.

Điều này có thể gây thương tích cho bạn hoặc làm hỏng máy

rửa chén. Bát đĩa có thể rất nóng khi kết thúc chương trình. Hãy để bát đĩa nguội cho đến khi đủ thoải mái để cầm nắm trước khi lấy ra. Chỉ sử dụng chất tẩy rửa và nước trợ xả dành riêng

cho máy rửa chén gia dụng. Không sử dụng nước rửa chén.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Không sử dụng bất kỳ chất tẩy rửa thương mại hoặc công nghiệp nào. Chúng có thể gây hư hỏng vật liệu và có nguy cơ xảy ra phản ứng hóa học nổ nghiêm trọng (chẳng hạn như phản ứng khí oxy-hydro gây nổ). Không đổ bột giặt hoặc chất tẩy rửa dạng lỏng vào bình chứa nước trợ xả.

Điều này sẽ làm hỏng bình chứa. Không đổ bột

giặt hoặc chất tẩy rửa dạng lỏng vào bình chứa muối.

Chất tẩy rửa sẽ làm hỏng bộ làm mềm nước. Chỉ sử

dụng muối rửa chén hạt thô đặc biệt hoặc muối nhà bếp nguyên chất khác để kích hoạt lại. Các loại muối khác có thể chứa các chất phụ gia không hòa tan có thể làm suy giảm chức năng của bộ làm mềm nước. Trong máy rửa chén có giỏ đựng dao kéo

(tùy theo kiểu máy), dao và nĩa nên được đặt với tay cầm hướng lên trên trong giỏ vì lý do an toàn. Dao và nĩa được đặt với tay cầm hướng xuống dưới có thể gây nguy hiểm cho người sử dụng. Các vật dụng bằng nhựa không chịu được nước nóng, chẳng hạn như hộp nhựa dùng một lần hoặc dao kéo bằng

nhựa, không nên được rửa trong máy rửa chén. Nhiệt độ cao trong máy rửa chén có thể khiến chúng bị tan chảy hoặc mất hình dạng. Nếu bạn sử dụng tùy chọn hẹn giờ, ngăn đựng chất tẩy rửa phải khô. Nếu không, hãy lau ngăn đựng chất tẩy rửa cho đến khi khô. Chất tẩy rửa sẽ vón cục nếu ngăn đựng chất tẩy rửa

không khô và điều này có thể có nghĩa là chất tẩy rửa chưa được rửa sạch hoàn toàn. Vui lòng tuân thủ thông tin được cung cấp trong chương "Dữ liệu kỹ thuật" liên quan đến dung tích của máy rửa chén.

Phụ kiện và phụ tùng thay thế Chỉ sử

dụng phụ kiện chính hãng Miele. Nếu sử dụng các bộ phận khác, các yêu cầu bảo hành, hiệu suất và, nếu có, trách nhiệm sản phẩm sẽ không được bảo hành. Miele cam kết cung cấp phụ

tung thay thế hoạt động tốt trong tối thiểu 10 năm và tối đa 15 năm sau khi máy rửa chén của bạn ngừng sản xuất.

Vận chuyển

Hư hỏng máy rửa chén có thể gây nguy hiểm cho sự an toàn của bạn. Trước khi sử dụng máy rửa chén, hãy kiểm tra xem có hư hỏng nào trong quá trình vận chuyển không. Không bao giờ sử dụng máy rửa chén bị hỏng.

Chỉ vận chuyển máy rửa chén ở vị trí thẳng đứng để nước không chảy vào bộ điều khiển điện vì điều này sẽ gây ra lỗi.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Nếu bạn muốn vận chuyển máy rửa chén, hãy đổ hết đồ bên trong ra và buộc chặt tất cả các bộ phận rời như giỏ, ống và dây kết nối nguồn điện.

Ghi chú về hướng dẫn vận hành

Hướng dẫn vận hành này áp dụng cho nhiều mẫu máy rửa chén có chiều cao khác nhau.

Các mẫu máy rửa chén khác nhau sẽ được đặt tên như sau: bình thường = máy

rửa chén cao 80,5 cm (thiết bị âm tủ)
hoặc cao 84,5 cm (thiết bị độc lập)

XXL = máy rửa chén cao 84,5 cm (thiết bị âm tường).

Ghi chú về bố cục

Cảnh báo

Thông tin quan trọng về an toàn được đánh dấu trong hộp có khung dày kèm theo biểu tượng cảnh báo.
Điều này cảnh báo bạn về nguy cơ gây thương tích cho người hoặc thiệt hại tài sản.

Đọc kỹ các ghi chú cảnh báo này và tuân thủ các hướng dẫn về thủ tục và quy tắc thực hành được mô tả trong đó.

Ghi chú

Ghi chú cung cấp thông tin đặc biệt quan trọng cần phải tuân thủ.

Chúng được đánh dấu trong một hộp có khung dày.

Thông tin bổ sung và bình luận

Thông tin bổ sung và bình luận được đánh dấu trong một hộp có khung bằng một đường màu đen.

Hướng dẫn cho người dùng

Hướng dẫn sử dụng máy rửa chén được thể hiện bằng các bước vận hành được đánh dấu rõ ràng. Chúng giải thích quy trình từng bước một.

Các bước vận hành được biểu thị bằng dấu đầu dòng hình vuông màu đen.

Ví dụ:

Chọn cài đặt mong muốn và nhấn OK để xác nhận.

Hiển thị

Thông tin được cung cấp qua màn hình máy rửa chén sẽ xuất hiện bằng phông chữ hiển thị đặc biệt phù hợp với phông chữ trên thiết bị.

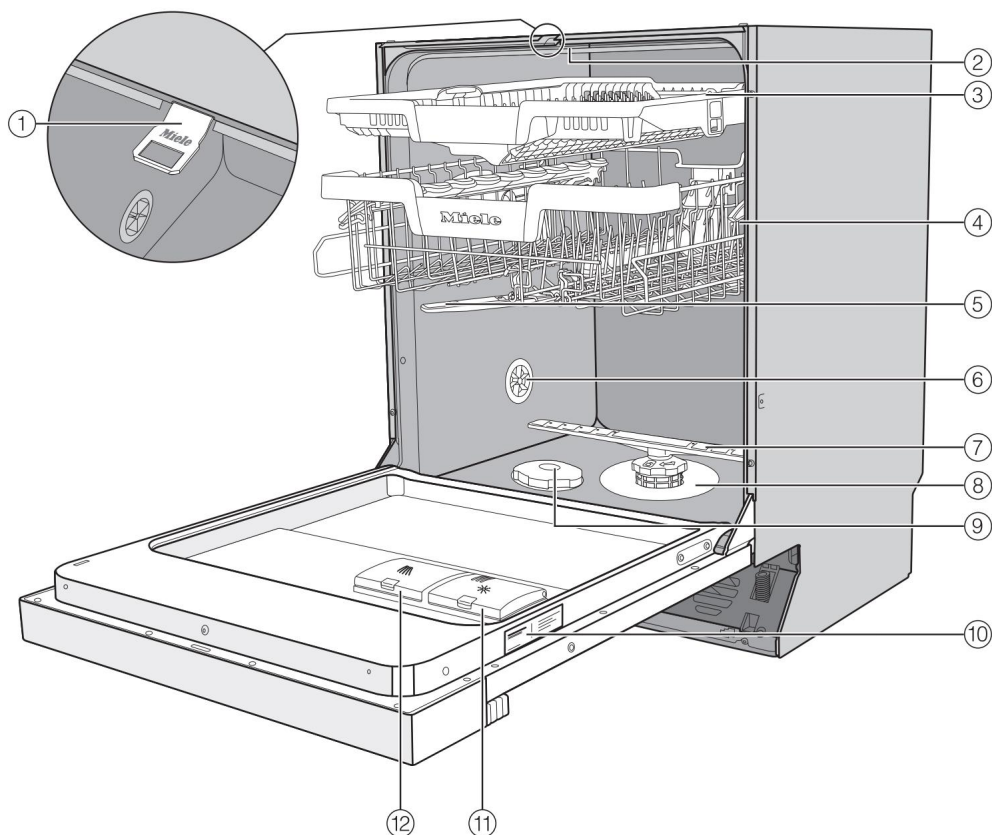
Ví dụ: Khi thông báo Đóng cửa xuất hiện trên màn hình ...

Phạm vi

Thiết bị được cung cấp kèm theo:

- Máy rửa chén
- Hướng dẫn sử dụng máy rửa chén
- Tờ hướng dẫn lắp đặt máy rửa chén
- Các phụ kiện lắp đặt khác để lắp máy rửa chén (xem bảng hướng dẫn lắp đặt)
- Phễu để đổ muối rửa chén
- Tài liệu in bổ sung và các tiện ích bổ sung nếu cần

Tổng quan về thiết bị



a Chốt khóa cửa b

Tay phun trên c

Khay đựng dao kéo 3D

MultiFlex d Giỏ trên (tùy theo mẫu) e

Tay phun giữa f Van

sục khí g Tay

phun dưới

h Tổ hợp bộ lọc i

Bình chứa muối j

Bảng dữ liệu

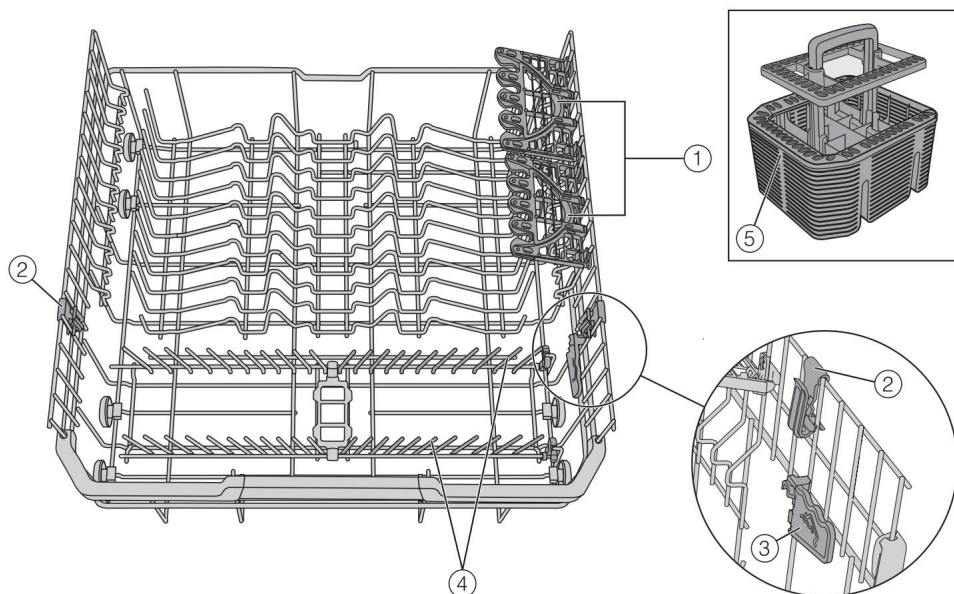
k Bình chứa chất trợ

xả l Ngăn chứa chất tẩy rửa

Giỏ dưới (xem trang tiếp theo)

Hướng dẫn sử dụng thiết bị

Giỏ dưới



a FlexCare Glass & Bottle

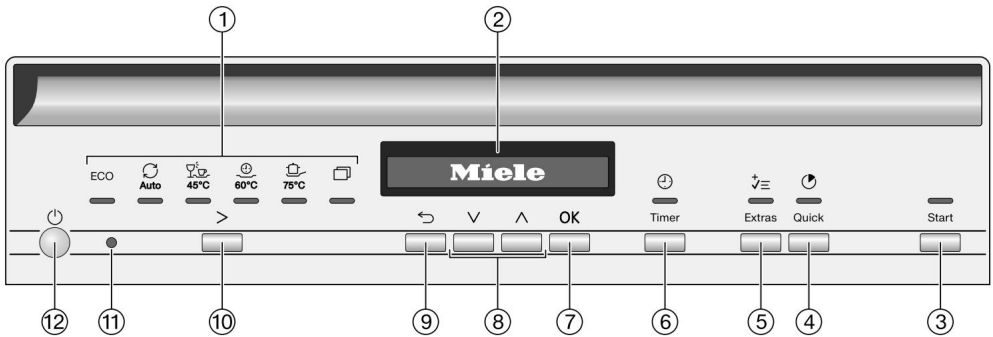
b MultiClip

c XL-Assist

d Chốt bản lề e

Giỏ đựng dao kéo (tùy theo mẫu)

Trường điều khiển



Một lựa chọn chương trình

SINH THÁI = SINH THÁI

Tự động = Tự động 45-60 °C

45 °C = Giặt thoải mái 45 °C 60 °C =

Giặt mạnh 60 °C 75 °C = Giặt chuyên

sâu 75 °C = Các chương trình/

cài đặt khác

b Màn hình

Để biết thêm thông tin, hãy xem "Hướng dẫn sử dụng thiết bị" trong phần "Chức năng hiển thị".

c Nút khởi động có đèn báo

Để bắt đầu chương trình đã chọn.

d Nút nhanh

để giảm thời gian chạy chương trình

e Nút bổ sung

để lựa chọn thêm

f Nút hẹn giờ để chọn

thời điểm bắt đầu chương trình sau.

Nút g OK để

chọn các tùy chọn menu và giá trị được hiển thị.

Để xác nhận tin nhắn. h

các nút để

chọn "chương trình tiếp theo" để thay đổi các giá trị được hiển thị để cuộn đến các trang menu khác i Nút Quay

lại

Để quay lại menu trước đó hoặc xóa các giá trị đã được thiết lập trước đó. j

Nút chọn chương trình

Để lựa chọn chương trình. k

Giao diện quang học

Dành cho kỹ thuật viên dịch vụ.

1 Nút BẬT/TẮT để bật và tắt

máy rửa chén.

Hướng dẫn sử dụng thiết bị

Chức năng hiển thị

Màn hình được sử dụng để lựa chọn hoặc thiết lập những mục sau:

- Chương trình
- Bộ hẹn giờ
- Cài đặt

Màn hình có thể hiển thị những thông tin sau:

- Giai đoạn chương trình
- Thời gian ước tính còn lại để chương trình chạy
- Mức tiêu thụ năng lượng và nước (Phản hồi sinh thái)
- Bất kỳ thông báo lỗi và thông tin liên quan nào

Để tiết kiệm năng lượng, máy rửa chén sẽ tắt sau vài phút nếu bạn không nhấn bất kỳ nút nào trong thời gian này.

Nhấn nút để bật lại máy rửa chén.

Nút OK được sử dụng để xác nhận tín hiệu

hoặc cài đặt và cũng để chuyển sang menu tiếp theo hoặc cấp menu khác.

Theo Các chương trình tiếp theo/ cài đặt, một thanh cuộn sẽ xuất hiện trong bên phải màn hình. Điều này cung cấp thêm các tùy chọn. Các tùy chọn này có thể được hiển thị bằng các nút .

Bạn có thể thay đổi các nút điều khiển của máy rửa chén để phù hợp với các yêu cầu thay đổi trong menu Cài đặt (xem chương "Cài đặt").

Tùy chọn được chọn sẽ có dấu tích bên cạnh.

Để thoát khỏi menu phụ một lần nữa, hãy nhấn nút Quay lại.

Nếu bạn không nhấn bất kỳ nút nào trong vài giây, màn hình sẽ trở về menu trước đó. Sau đó, bạn có thể phải nhập lại cài đặt.

Chăm sóc môi trường

Xử lý vật liệu đóng gói

Vật liệu đóng gói được sử dụng để xử lý và bảo vệ thiết bị khỏi hư hỏng trong quá trình vận chuyển. Vật liệu đóng gói được lựa chọn từ các vật liệu thân thiện với môi trường, dễ xử lý và thường có thể tái chế.

Tái chế vật liệu đóng gói giúp giảm thiểu việc sử dụng nguyên liệu thô. Hãy sử dụng các điểm thu gom vật liệu chuyên biệt cho các vật liệu có giá trị và tận dụng các tùy chọn hoàn trả. Đại lý Miele của bạn sẽ mang vật liệu đóng gói đi.

Vứt bỏ thiết bị cũ của bạn. Các thiết bị điện và điện tử chứa nhiều vật liệu có giá trị. Chúng cũng chứa một số vật liệu, hợp chất và thành phần thiết yếu cho hoạt động chính xác và an toàn của chúng. Những vật liệu, hợp chất và thành phần này có thể gây nguy hiểm cho sức khỏe con người và môi trường nếu bị vứt bỏ cùng với rác thải sinh hoạt hoặc nếu xử lý không đúng cách. Do đó, vui lòng không vứt bỏ thiết bị cũ của bạn cùng với rác thải sinh hoạt.



Thay vào đó, vui lòng sử dụng các điểm thu gom và xử lý được chỉ định chính thức để xử lý và tái chế miễn phí các thiết bị điện và điện tử trong cộng đồng địa phương của bạn, thông qua đại lý hoặc Miele. Theo luật, bạn hoàn toàn chịu trách nhiệm xóa mọi dữ liệu cá nhân khỏi thiết bị cũ trước khi xử lý. Bạn có nghĩa vụ pháp lý phải tháo bỏ bất kỳ pin cũ nào không được đóng gói an toàn bên trong thiết bị và tháo bỏ bất kỳ đèn nào mà không làm hỏng chúng, nếu có thể.

Những thiết bị này phải được mang đến điểm thu gom phù hợp để được giao lại miễn phí. Vui lòng đảm bảo rằng thiết bị cũ của bạn không gây nguy hiểm cho trẻ em trong quá trình lưu trữ để xử lý.

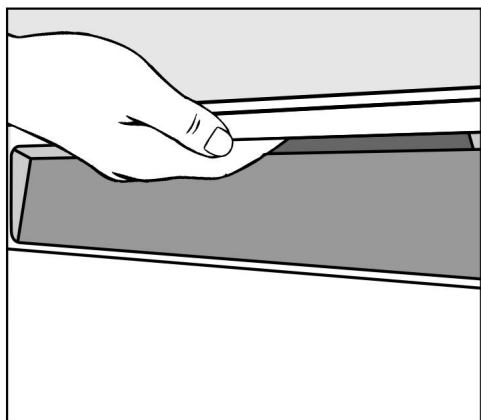
Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Mỗi máy rửa chén đều được kiểm tra tại nhà máy. Sẽ có nước còn sót lại trong máy sau lần kiểm tra này. Điều này không có nghĩa là máy đã được sử dụng trước đó.

Mở cửa ở một số chương

trình, cửa sẽ tự động mở nhẹ để hỗ trợ quá trình sấy khô.

Có thể tắt chức năng này nếu muốn (xem "Cài đặt - Tự động mở").



Để mở cửa, hãy đưa tay vào dưới tay nắm lõm và kéo mạnh tay nắm.

Mở cửa hoàn toàn để ngắt kết nối cơ chế khóa.

Khi kết thúc chương trình, nếu chức năng AutoOpen được bật, chốt khóa cửa sẽ tự động rút lại. Chốt khóa cửa phải được rút vào hoàn toàn trước khi bạn đóng cửa lại.

Để tránh lỗi kỹ thuật, không giữ chặt chốt khóa cửa khi chúng đang thu vào.

Nếu cửa bị mở trong khi máy đang hoạt động, mọi chức năng giặt sẽ tự động bị gián đoạn.

Nguy cơ bị bỏng do nước nóng.

Trong quá trình hoạt động, nước trong máy rửa chén có thể rất nóng.

Trong quá trình vận hành, chỉ mở cửa khi hết sức cẩn thận.

Nguy cơ bị thương do cửa mở tự động.

Cửa có thể tự động mở khi chương trình kết thúc.

Giữ khu vực xung quanh cửa không có vật cản.

Thận trọng: tránh chặn cửa.

Chức năng mở cửa tự động có thể khiến cửa bị chặn.

Lắp đặt máy rửa chén sao cho cửa không chặn bất kỳ cửa nào khác hoặc mặt trước của đồ nội thất khi máy tự động mở.

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Đóng cửa Đẩy giỏ
vào trong. Nâng cửa lên
cho đến khi chốt khóa khớp vào.

Khi kết thúc chương trình, nếu chức năng Tự động mở được bật, chốt khóa cửa phải được rút lại hoàn toàn trước khi đóng cửa.

Nếu không, chốt khóa cửa sẽ đập vào cửa.

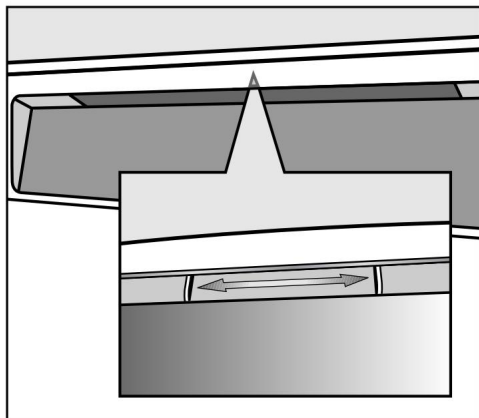
Nguy cơ bị đè bẹp do cửa đóng.

Khi đóng cửa, bạn có nguy cơ bị kẹp ngón tay vào trong.

Không được đưa tay vào bên trong cửa khi cửa đang đóng.

Kích hoạt khóa an toàn: Sử dụng khóa an

toàn để ngăn trẻ em mở cửa máy rửa chén. Khi đó, cửa chỉ có thể được mở bằng cách dùng lực mạnh.



Để khóa cửa, đẩy thanh trượt
bên dưới tay nắm cửa bên phải. Để mở khóa
cửa, đẩy thanh trượt sang trái.

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Cài đặt cơ bản

Bật máy rửa chén Bật máy rửa chén
bằng nút .

Màn hình chào mừng sẽ xuất hiện khi máy rửa chén được bật.

Để biết thêm thông tin về chức năng hiển thị, hãy xem “Hướng dẫn sử dụng thiết bị - Chức năng hiển thị”.

Cài đặt ngôn ngữ Màn hình
sau đó sẽ tự động chuyển sang màn hình để cài đặt ngôn ngữ. Chọn ngôn ngữ bạn muốn cũng như quốc gia (nếu có) bằng cách sử dụng các nút và xác nhận bằng OK.

Để biết thêm thông tin về cách cài đặt ngôn ngữ, hãy xem phần “Ngôn ngữ” trong chương “Cài đặt”.

Một dấu tích sẽ xuất hiện bên cạnh ngôn ngữ đã được thiết lập.

Cài đặt mức độ cứng của nước Màn hình sẽ chuyển sang màn hình cài đặt mức độ cứng của nước.

- Bạn nên lập trình máy rửa chén có độ cứng nước phù hợp với khu vực của bạn.
- Cơ quan quản lý nước địa phương sẽ có thể tư vấn cho bạn về mức độ cứng của nước tại khu vực của bạn.
- Khi độ cứng của nước dao động, ví dụ từ 1,8 đến 2,7 mmol/l (10 - 15 °dH - thang đo của Đức), hãy luôn lập trình máy rửa chén ở giá trị cao hơn (trong ví dụ này là 2,7 mmol/l hoặc 15 °dH).

Trong trường hợp xảy ra sự cố, việc bạn biết độ cứng của nguồn nước tại địa phương mình sẽ giúp ích cho kỹ thuật viên bảo trì. Vì vậy, vui lòng nhập độ cứng của nước:

_____ °dH hoặc mmol/l Máy rửa chén được lập trình tại nhà máy để có độ cứng của nước là 2,5 mmol/l (14 °dH - thang đo của Đức). Đặt mức độ cứng của nước ở khu vực của bạn và xác nhận bằng cách sử dụng OK.

Xem chương “Cài đặt”, phần “Độ cứng của nước” để biết thêm thông tin.

Cuối cùng, lời nhắc sẽ xuất hiện trên màn hình.
Sau khi xác nhận những lời nhắc này bằng OK, thông báo Nạp muối và Nạp nước trợ xả có thể xuất hiện. Thêm muối và nước trợ xả nếu cần (xem phần “Trước khi sử dụng lần đầu - Muối rửa chén” và “Nước trợ xả”). Chọn OK để xác nhận thông báo.

Chương trình được chọn sẽ xuất hiện ngắn gọn trên màn hình và đèn báo cho chương trình được chọn sẽ Thối nào.
Tiếp theo, mức tiêu thụ năng lượng và nước ước tính của chương trình đã chọn có thể được hiển thị trong vài giây.
Sau đó, màn hình sẽ hiển thị thời gian chạy ước tính cho chương trình đã chọn.

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Muối rửa chén

Để đạt được hiệu quả làm sạch tốt, máy rửa chén cần hoạt động bằng nước mềm. Nước cứng sẽ dẫn đến tích tụ cặn canxi trên bát đĩa và thành tủ rửa.

Nước máy có độ cứng của nước

Độ cứng của nước cao hơn 0,9 mmol/l (5 °dH - thang đo của Đức) phải được làm mềm. Quá trình này diễn ra tự động trong bộ làm mềm nước tích hợp. Bộ làm mềm nước này phù hợp với độ cứng của nước lên đến 12,6 mmol/l (70 °dH - thang đo của Đức).

Để duy trì chức năng của máy làm mềm nước, cần phải tái kích hoạt định kỳ. Việc tái kích hoạt diễn ra tự động sau mỗi chín chu kỳ chương trình. Khi bắt đầu chu kỳ tiếp theo, cần thêm 4,4 lít nước cho quá trình này. Mức tiêu thụ năng lượng tăng thêm 0,015 kWh và chương trình được kéo dài thêm khoảng 3 phút.

Nội dung trên áp dụng cho chương trình ECO ở độ cứng của nước là 2,5 mmol/l (14 °dH - thang đo của Đức). Đối với các chương trình và mức độ cứng của nước khác, chỉ có tần suất kích hoạt lại là khác nhau.

Để có thể hoạt động trở lại, máy làm mềm nước cần có muối rửa chén. Tùy thuộc vào mức độ cứng của nước (< 3,8 mmol/l hoặc < 21 °dH - thang đo của Đức), không cần dùng muối rửa chén nếu sử dụng chất tẩy rửa kết hợp (xem "Chất tẩy rửa - Chất tẩy rửa dạng bột và viên chất tẩy rửa").

Nếu nước ở khu vực của bạn rất mềm và liên tục thấp hơn 0,9 mmol/l (5 °dH - thang đo của Đức), bạn không cần thêm muối rửa chén. Đèn báo nạp muối sẽ tự động tắt sau khi độ cứng của nước được thiết lập phù hợp (xem phần "Cài đặt - Độ cứng của nước").

Máy làm mềm nước bị hỏng do chất tẩy rửa.

Chất tẩy rửa sẽ làm hỏng máy làm mềm nước.

Không đổ bột giặt hoặc chất tẩy rửa dạng lỏng vào khoang chứa muối.

Thiệt hại do sử dụng

muối không phù hợp.

Một số loại muối có thể chứa các thành phần không hòa tan có thể khiến máy làm mềm nước hoạt động không bình thường.

Chỉ sử dụng muối rửa chén hạt thô chuyên dụng hoặc muối nhà bếp nguyên chất khác để kích hoạt lại.

Nếu bạn chỉ sử dụng các sản phẩm tẩy rửa kết hợp trong máy rửa chén, bạn có thể tắt cả hai lời nhắc nạp lại nếu muốn (xem phần "Cài đặt - Lời nhắc nạp lại").

Vui lòng đảm bảo rằng khi ngừng sử dụng các sản phẩm tẩy rửa kết hợp, bạn phải đổ đầy muối rửa bát và nước trợ xả. Bật lại chức năng nhắc nhở đổ đầy nếu cần.

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Đổ đầy bình chứa muối

Trước khi đổ đầy bình chứa muối lần đầu tiên, bạn phải đổ khoảng 1,5 lít nước vào bình để muối có thể hòa tan.

Sau khi máy rửa chén được đưa vào sử dụng, luôn có đủ nước trong bình chứa muối.

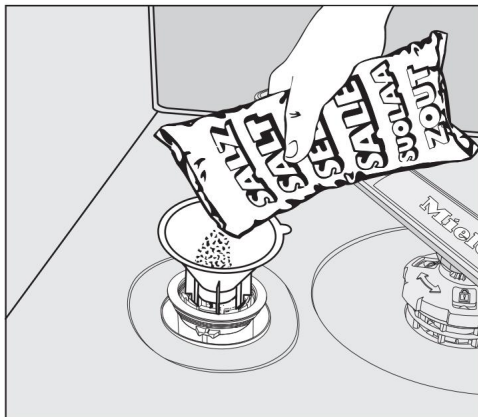
Tháo giỏ dưới ra khỏi tủ rửa và mở nắp bình chứa muối.

Nguy cơ ăn mòn do nước muối giải pháp.

Nước hoặc dung dịch muối sẽ chảy ra khỏi bình chứa khi mở nắp. Dung dịch muối chảy ra có thể gây ăn mòn khoang giặt và đồ giặt.

Do đó, chỉ nên mở bình chứa muối để bổ sung muối.

Đổ khoảng 1,5 lít nước vào bình chứa muối (chỉ sử dụng lần đầu).



Đặt phễu lên trên ngăn chứa muối và cẩn thận đổ muối rửa chén vào cho đến khi đầy. Ngăn chứa muối có thể chứa tối đa 2 kg muối, tùy thuộc vào loại muối được sử dụng.

Lau sạch cạnh muối xung quanh miệng bình chứa muối. Tiếp theo, vặn chặt nắp bình chứa muối lại. Ngay sau khi đổ đầy muối

bình chứa muối và mỗi lần bạn mở nắp bình chứa muối, hãy chạy chương trình Rửa muối mà không cho đồ vào máy rửa chén để hòa tan và loại bỏ mọi vết muối còn sót lại trong khoang rửa.

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Đổ đầy muối

Khi lời nhắc đổ đầy Đổ đầy muối xuất hiện trên màn hình, hãy đợi đến khi chương trình kết thúc rồi đổ đầy lại bình chứa muối.

Xác nhận bằng OK.

Đèn báo nạp muối sẽ tắt.

Nguy cơ ăn mòn do dung dịch muối.

Dung dịch muối chảy ra có thể gây ăn mòn trong tủ giặt và các vật dụng đựng trong máy.

Ngay sau khi đổ đầy bình chứa muối và mỗi lần bạn mở nắp bình chứa muối, hãy chạy chương trình Rửa muối mà không cho đồ vào máy rửa chén để hòa tan và loại bỏ mọi vết muối còn sót lại trong khoang rửa.

Sau khi bình chứa muối đã đầy, đèn báo nạp muối vẫn có thể hiển thị trên màn hình nếu nồng độ muối chưa đạt đến mức mong muốn. Trong trường hợp này, hãy xác nhận lại thông báo bằng cách nhấn OK.

Đèn báo nạp muối sẽ tắt nếu bạn đã lập trình máy rửa chén cho độ cứng của nước dưới 0,9 mmol/l (5 °dH - thang đo của Đức).

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Chất trợ xả

Nước trợ xả là cần thiết để đảm bảo nước không bám và để lại dấu vết trên đồ gốm trong quá trình sấy khô, đồng thời giúp đồ gốm khô nhanh hơn sau khi rửa.

Nước trợ xả được đổ vào hộp đựng và lượng nước trợ xả được thiết lập sẽ tự động phun ra.

Nước rửa chén

hoặc chất tẩy rửa có thể gây hư hỏng.

Nước rửa chén và chất tẩy rửa có thể làm hỏng hộp đựng chất trợ xả.

Chỉ đổ nước trợ xả chuyên dụng cho máy rửa chén gia đình vào.

Ngoài ra, bạn có thể sử dụng axit citric dạng lỏng với nồng độ lên tới 10%.

Tuy nhiên, chất lượng rửa và sấy khô trên đồ gốm sẽ không tốt bằng khi sử dụng chất trợ xả. Nguy cơ hư hỏng do axit.

Máy rửa chén có thể bị hỏng do nồng độ axit cao.

Trong mọi trường hợp, bạn không nên sử dụng axit citric có hàm lượng axit cao hơn.

Nếu bạn chỉ muốn sử dụng các sản phẩm kết hợp trong máy rửa chén, bạn không cần phải thêm chất trợ xả.

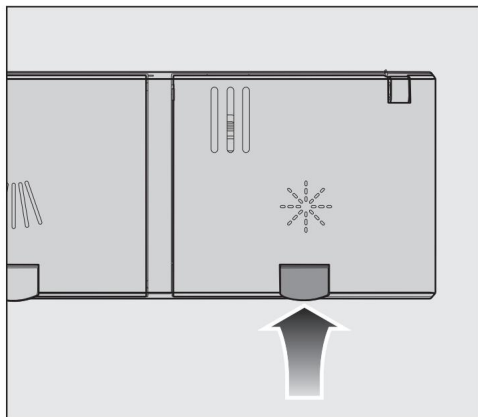
Tuy nhiên, để có kết quả xả và sấy khô tối ưu, hãy sử dụng chất tẩy rửa máy rửa chén và thêm muối máy rửa chén cùng chất trợ xả riêng.

Nếu bạn chỉ sử dụng các sản phẩm tẩy rửa kết hợp có chứa muối và chất trợ xả trong máy rửa chén, bạn có thể tắt cả hai lời nhắc nạp lại nếu muốn (xem phần “Cài đặt - Lời nhắc nạp lại”).

Vui lòng đảm bảo rằng khi ngừng sử dụng chất tẩy rửa kết hợp, bạn phải đổ đầy muối rửa bát và nước trợ xả. Đặt lại chức năng nhắc nhở đổ đầy nếu cần.

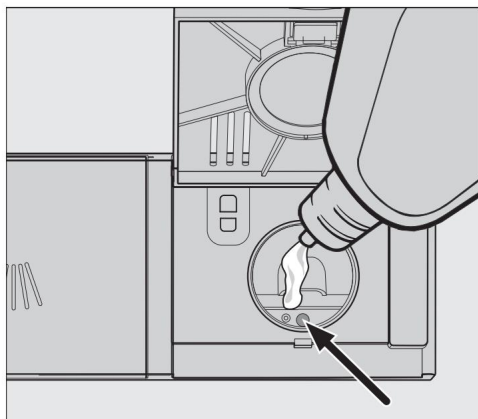
Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Thêm chất trợ xả



Nhấn nút màu vàng trên nắp của bể chứa chất trợ xả.

Nắp sẽ bật mở.



Đổ đầy chất trợ xả cho đến khi chỉ báo mức nước (mũi tên) chuyển sang màu tối khi cửa mở theo chiều ngang.

Bình chứa chất trợ xả có dung tích khoảng 110 ml.

Đóng chặt nắp cho đến khi bạn nghe thấy khớp vào đúng vị trí. Nếu không, nước có thể tràn vào bình chứa chất trợ xả trong quá trình rửa.

Lau sạch bất kỳ chất trợ xả nào bị đổ. Điều này ngăn ngừa bột dư thừa hình thành trong chương trình rửa tiếp theo.

Bạn có thể điều chỉnh liều lượng chất trợ xả để có kết quả giặt tốt nhất (xem chương "Cài đặt", phần "Chất trợ xả").

Đổ đầy bình chứa chất trợ xả Khi lời

nhắc nạp lại Nạp lại chất trợ xả xuất hiện trên màn hình, bình chứa chỉ chứa đủ chất trợ xả cho 2 đến 3 chương trình. Đổ đầy chất trợ xả sau một khoảng thời gian nhất

định. Xác nhận bằng OK.

Lời nhắc nạp thêm chất trợ xả sẽ biến mất.

Cài đặt

Bạn có thể thay đổi các nút điều khiển của máy rửa chén để phù hợp với nhu cầu bằng cách điều chỉnh cài đặt.
Có thể thay đổi cài đặt bất cứ lúc nào.

Mở menu cài đặt Bật máy rửa chén bằng nút nếu máy đang tắt. Sử dụng nút chọn chương trình để chọn tùy chọn Chương trình/ cài đặt khác .

Chương trình đầu tiên sẽ xuất hiện trên màn hình.
Chọn tùy chọn menu Cài đặt
bằng các nút và xác nhận bằng OK.

Tùy chọn đầu tiên trong menu Cài đặt sẽ xuất hiện trên màn hình.

Để biết thêm thông tin về chức năng hiển thị, hãy xem phần “Chức năng hiển thị” trong chương “Hướng dẫn sử dụng thiết bị”.

Thay đổi cài đặt
Sử dụng các nút để chọn tùy chọn menu bạn muốn thay đổi và xác nhận lựa chọn của bạn bằng OK.

Các tùy chọn menu phụ đã được chọn sẽ có dấu tích bên cạnh.

Sử dụng các nút để chọn cài đặt bạn muốn và xác nhận bằng OK.

Để thoát khỏi menu phụ một lần nữa, hãy sử dụng nút Quay lại.

Màn hình sẽ trở lại menu ở trên.

Đóng menu cài đặt Nhấn nút .

Màn hình sẽ chuyển sang menu .

Ngôn ngữ

Màn hình có thể được thiết lập để hiển thị bằng một trong nhiều ngôn ngữ khác nhau.

Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ được sử dụng trên màn hình cũng như quốc gia thông qua menu phụ Ngôn ngữ .

Cờ sau từ Ngôn ngữ có tác dụng hướng dẫn nếu có ngôn ngữ mà bạn không hiểu được thiết lập.

Trong trường hợp này, hãy tiếp tục chọn tùy chọn menu có cờ phía sau cho đến khi bạn tới menu phụ Ngôn ngữ .

Độ cứng của nước

Máy rửa chén của bạn được trang bị máy làm mềm nước.

- Bạn nên lập trình máy rửa chén có độ cứng nước phù hợp với khu vực của bạn.
- Cơ quan quản lý nước địa phương sẽ có thể tư vấn cho bạn về mức độ cứng của nước tại khu vực của bạn.
- Khi độ cứng của nước dao động, ví dụ từ 1,8 đến 2,7 mmol/l (10- 15 °dH - thang đo của Đức), hãy luôn lập trình máy rửa chén ở giá trị cao hơn (trong ví dụ này là 2,7 mmol/l hoặc 15 °dH).

Nếu độ cứng của nước ở khu vực của bạn có sẵn theo đơn vị khác với °dH, bạn có thể chuyển đổi các giá trị như sau: 1 °dH = 0,18 mmol/l = 1,78 °fH

Thiết lập mức độ cứng của nước

Chọn mức độ cứng của nước ở khu vực của bạn và xác nhận bằng cách nhấn OK.

Cài đặt

Chất trợ xả

Bạn có thể điều chỉnh liều lượng chất trợ xả để có kết quả tốt nhất.

Liều lượng chất trợ xả có thể được cài đặt từ 0 đến 6 ml. 3 ml

là mức cài đặt mặc định của nhà sản xuất.

Liều lượng chất trợ xả có thể cao hơn giá trị cài đặt do chương trình tự động điều chỉnh.

Nếu xuất hiện vết bẩn trên đồ gốm và đồ

thủy tinh: -

Tăng liều lượng chất trợ xả.

Nếu thấy đồ gốm và đồ thủy tinh bị vỡ nứt hoặc

loang lổ: - Giảm liều lượng chất

trợ xả.

Tiết kiệm thêm

Bạn có thể thiết lập xem các tính năng bổ sung đã chọn có được kích hoạt vĩnh viễn cho chương trình tương ứng hay không.

Đối với chương trình ECO, chỉ có thể kích hoạt thêm một chương trình cho một chuỗi chương trình.

Hiện thị mức tiêu thụ

(EcoFeedback)

Bạn có thể thiết lập hiện thị mức tiêu thụ năng lượng và nước cho chương trình đã chọn. Chức năng này hiện thị mức tiêu thụ ước tính trước một chuỗi chương trình và mức tiêu thụ thực tế sau khi chương trình kết thúc (xem "Bảo vệ môi trường - Chỉ báo mức tiêu thụ EcoFeedback").

Độ sáng màn hình Bạn có thể

cài đặt độ sáng màn hình ở một trong bảy mức khác nhau.

Nhắc nhở nạp tiền

Nếu bạn chỉ sử dụng các sản phẩm tẩy rửa kết hợp hoặc tự động phân phối bằng Miele PowerDisks (nếu có), bạn có thể tắt lời nhắc nạp muối rửa chén và nước trợ xả nếu muốn.

Vui lòng đảm bảo rằng nếu bạn ngừng sử dụng chất tẩy rửa kết hợp, hãy đổ đầy muối rửa chén và nước trợ xả. Chuyển lại lời nhắc đổ đầy

TRÊN.

Tự động mở ở

một số chương trình, cửa sẽ tự động mở nhẹ để hỗ trợ quá trình sấy khô.

Bạn có thể tắt chức năng này nếu muốn. Tuy nhiên, điều này ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình sấy khô trong hầu hết các trường hợp.

Nguy cơ bị thương do cửa mở tự động.

Cửa có thể tự động mở khi chương trình kết thúc.

Giữ khu vực xung quanh cửa không có vật cản.

Nguy cơ hư hỏng do hơi nước.

Hơi nước từ máy rửa chén có thể làm hỏng các bộ phận dễ vỡ và các cạnh của mặt bàn khi bạn mở cửa vào cuối chương trình nếu quạt không còn chạy.

Nếu bạn đã tắt chức năng mở cửa tự động nhưng vẫn muốn mở cửa khi chương trình kết thúc, hãy đảm bảo rằng bạn mở cửa hoàn toàn.

Xả tạm thời lần 2

Bạn có thể chọn chức năng này để tăng hiệu suất làm sạch của chương trình bằng lần xả tạm thời thứ hai.

Khi chức năng này được kích hoạt, lượng nước tiêu thụ có thể tăng lên.

Nếu bật chức năng này, nó sẽ được áp dụng cho tất cả các chương trình cho đến khi tắt lại (trừ chương trình ECO).

Chu trình vệ sinh

Nếu bạn chủ yếu sử dụng các chương trình nhiệt độ thấp (< 50 °C), sẽ có nguy cơ vi khuẩn và mùi khó chịu tích tụ trong tủ giặt (xem "Vệ sinh và bảo dưỡng - Chu trình vệ sinh").

Nếu bật chức năng này, một thông báo sẽ hiển thị khuyến nghị sử dụng chương trình nhiệt độ cao sau khi đã chạy một số chương trình nhiệt độ thấp.

Cài đặt

Bộ tích nhiệt

Máy rửa chén này được trang bị bộ tích nhiệt (xem “Chăm sóc môi trường - Bộ tích nhiệt”).

Làm sạch thủ công Bạn

Có thể làm sạch bộ tích nhiệt theo cách thủ công, ví dụ như khi vắng nhà trong thời gian dài hoặc trước khi di chuyển máy rửa chén đến vị trí mới.

Hãy đảm bảo rằng máy rửa chén được kết nối đúng cách.

Chọn tùy chọn menu Làm trống thủ công .

Quá trình này bắt đầu ngay lập tức.

Kết nối nước

Bạn có thể thiết lập loại kết nối nước và kiểm soát chức năng tích nhiệt.

Nếu bạn chọn Tự động,
Máy rửa chén sẽ phát hiện kết nối nước nào hiện đang được sử dụng và tự động chọn cài đặt phù hợp. Chọn Nước lạnh nếu bạn bị cảm lạnh

kết nối nước và muốn luôn sử dụng bình tích nhiệt

Chọn Nước ấm nếu bạn có kết nối nước nóng và không muốn sử dụng bình tích nhiệt

Khóa hệ thống

Khóa hệ thống ngăn không cho máy rửa chén bị sử dụng mà bạn không biết.

Nếu bạn cố gắng bật máy rửa chén khi khóa hệ thống được kích hoạt, biểu tượng sẽ xuất hiện trên màn hình.

Phải tắt khóa trước khi sử dụng máy rửa chén.

Thiết bị sẽ bị khóa mỗi khi được bật khi khóa hệ thống được kích hoạt.

Thiết bị được giao khi chức năng khóa hệ thống chưa được kích hoạt.

Vô hiệu hóa khóa hệ thống

Để mở khóa máy rửa chén, hãy thực hiện như sau:

Bật máy rửa chén bằng nút .

Biểu tượng xuất hiện trên màn hình. Nhấn nút OK trong 6 giây.

Sau 6 giây, máy rửa chén sẽ được mở khóa và sẵn sàng sử dụng.

Thông tin

Bạn có thể hiển thị những thông tin sau về máy rửa chén của mình:

- Giờ hoạt động (xem thêm “Tùy chọn - Hiển thị giờ hoạt động”)
- Trình tự chương trình
- Tổng lượng tiêu thụ
- Bộ nhớ lỗi
- Bảng dữ liệu
- Phiên bản phần mềm

Phòng trưng bày

Chỉ dùng cho mục đích trình diễn.

Máy rửa chén được trang bị chế độ demo để sử dụng tại phòng trưng bày.

Mặc định của nhà sản xuất

Bạn có thể khôi phục tất cả cài đặt của máy rửa chén về cài đặt mặc định của nhà sản xuất.

Chọn Đặt lại và xác nhận bằng OK.

Chăm sóc môi trường

Máy rửa chén tiết kiệm Máy rửa chén

này cực kỳ tiết kiệm nước và điện.

Bạn có thể tận dụng tối đa thiết bị của mình bằng cách làm theo những mẹo sau: -

Rửa bằng máy rửa chén thường sử dụng ít nước và năng lượng hơn so với rửa bằng tay.

- Không cần phải giặt sơ đồ dưới vòi nước chảy, điều này làm tăng lượng nước và năng lượng tiêu thụ một cách không cần thiết.

- Để rửa chén bát tiết kiệm nhất, hãy tận dụng tối đa dung tích giỏ rửa mà không làm quá tải máy rửa chén. Điều này mang lại hiệu quả rửa chén bát tiết kiệm nhất về mặt năng lượng và nước tiêu thụ.

- Chọn chương trình phù hợp với loại đồ gốm cần rửa và mức độ bẩn (xem "Tổng quan về chương trình").

- Chọn chương trình ECO để rửa chén bát tiết kiệm năng lượng. Chương trình này hiệu quả nhất về mức tiêu thụ năng lượng và nước khi rửa chén bát có độ bẩn trung bình.

- Tuân thủ khuyến cáo của nhà sản xuất chất tẩy rửa về liều lượng chất tẩy rửa.

- Khi sử dụng bột giặt hoặc nước giặt ít bạn có thể sử dụng bột giặt hơn 1/3 , nếu giỏ giặt chỉ đầy một nửa.

- Bạn có thể kết nối máy rửa chén với nguồn nước nóng. Kết nối nước nóng đặc biệt phù hợp với các nguồn nước nóng tiết kiệm năng lượng, chẳng hạn như năng lượng mặt trời với hệ thống tuần hoàn.

Nếu nước được đun nóng bằng điện, chúng tôi khuyên bạn nên kết nối với nước lạnh.

Chăm sóc môi trường

Chỉ số tiêu thụ EcoFeedback

Chức năng chỉ báo mức tiêu thụ được sử dụng để xem thông tin về mức tiêu thụ năng lượng và nước của máy rửa chén (xem “Cài đặt - Chỉ báo mức tiêu thụ”).

Màn hình có thể hiển thị các thông tin sau: - Ước tính mức tiêu thụ

trước khi chương trình bắt đầu - Mức tiêu thụ thực tế khi kết thúc chương trình

- Tổng lượng tiêu thụ của máy rửa chén

1. Mức tiêu thụ ước tính Sau khi

chọn chương trình, trước tiên tên chương trình và sau vài giây, mức tiêu thụ năng lượng ước tính và mức tiêu thụ nước sẽ xuất hiện trên màn hình.

Mức tiêu thụ ước tính sẽ được hiển thị dưới dạng biểu đồ thanh. Càng nhiều thanh hiển thị (), mức tiêu thụ năng lượng hoặc nước càng cao.

Các giá trị này chịu ảnh hưởng của chương trình, các tính năng bổ sung được chọn, điều kiện môi trường xung quanh và kích thước tải.

Màn hình sẽ tự động chuyển từ hiển thị mức tiêu thụ ước tính sang hiển thị thời gian còn lại.

Chức năng ước tính mức tiêu thụ được kích hoạt mặc định. Tuy nhiên, bạn có thể tắt chức năng này nếu muốn (xem phần “Cài đặt - Chỉ báo mức tiêu thụ”).

2. Hiển thị mức tiêu thụ Khi kết

thúc chương trình, bạn có thể xem lượng năng lượng và nước thực tế mà chương trình vừa chạy đã sử dụng. Xác nhận thông báo Mức tiêu thụ (OK) bằng cách nhấn OK.

Tắt máy rửa chén khi kết thúc chương trình sẽ xóa giá trị tiêu thụ thực tế của chương trình vừa chạy.

3. Tổng mức tiêu thụ Bạn có

thể hiển thị tổng mức tiêu thụ năng lượng và nước cho tất cả các chương trình đã sử dụng trước đó của máy rửa chén (xem “Cài đặt - Thông tin”).

Chăm sóc môi trường

Bộ tích nhiệt

Máy rửa chén này được trang bị bộ tích nhiệt, trong đó nước sạch cho chương trình rửa được làm nóng trước và lưu trữ để tiết kiệm năng lượng. Bộ tích nhiệt được nạp lại nước sạch vào cuối mỗi chương trình.

Nước được giữ ở đây để chuẩn bị cho chương trình tiếp theo.

Nếu bạn không muốn sử dụng chức năng này, bạn có thể tắt chức năng này bằng cách cài đặt Kết nối nước ấm (xem "Cài đặt - Kết nối nước").

Nếu nước trong bình tích nhiệt không được sử dụng trong nhiều tuần, nó sẽ tự động được xả ra vì lý do vệ sinh. Quy trình này chỉ mất vài phút và sẽ diễn ra ngay cả khi máy rửa chén đã tắt hoặc cửa đã đóng.

mở.
Hãy đảm bảo máy rửa chén được kết nối đúng cách.

Màn hình sẽ vẫn tối trong khi bộ tích nhiệt đang cạn dần.

Nhấn nút sẽ hiển thị thông báo "Đã hết dung lượng" trên màn hình. Các chức năng khác sẽ không khả dụng trong quá trình này.

Quá trình đổ rác tự động không thể bị gián đoạn.

Trong chuỗi chương trình tiếp theo, mức tiêu thụ nước và năng lượng sẽ cao hơn.

Có thể xả nước thủ công bộ tích nhiệt khi vận chuyển máy rửa chén, ví dụ khi chuyển nhà (xem phần "Cài đặt - Bộ tích nhiệt").

Bộ tích nhiệt chỉ có thể được sử dụng kết hợp với kết nối nước lạnh.

Việc chọn kết nối nước nóng (xem "Cài đặt - Kết nối nước") sẽ tắt bộ tích nhiệt.

Đang nạp máy rửa chén

Thông tin chung

Loại bỏ cặn thức ăn thô trên đồ gốm.

Không cần phải rửa sạch trước các vật dụng dưới vòi nước chảy. Có thể bị

hư hỏng do tro, cát, sập, mỡ bôi trơn hoặc sơn.

Những chất này sẽ làm nhiễm bẩn máy rửa chén và không thể loại bỏ được nữa.

Không rửa các vật dụng dính những chất này bằng máy rửa chén.

Có thể xếp đồ gốm vào bất cứ đâu trong giỏ, nhưng cần lưu ý những điều sau:

- Không đặt bát đĩa và dao kéo bên trong các vật dụng khác vì chúng có thể chồng lên nhau.
- Đổ đầy bát đĩa sao cho nước có thể tiếp cận tất cả các bề mặt. Điều này đảm bảo chúng được làm sạch đúng cách.
- Đảm bảo tất cả các vật dụng được đặt đúng vị trí.
- Các vật rỗng như cốc, ly, các loại nồi, v.v. phải được đặt úp xuống trong giỏ.
- Các vật dụng rỗng cao và hẹp, chẳng hạn như ly sâm panh, nên được đặt ở giữa giỏ thay vì ở các góc. Điều này đảm bảo các vật dụng rỗng dễ dàng tiếp cận hơn bằng vòi phun nước.
- Các vật dụng có đáy rộng nên được đặt nghiêng để nước có thể chảy ra dễ dàng.
- Tay phun không được bị vật quá cao hoặc vật treo lơ lửng trong giỏ chắn. Kiểm tra xem tay phun có chuyển động tự do không bằng cách xoay tay phun bằng tay.

- Đảm bảo các vật dụng nhỏ không thể rơi ra khỏi giá đỡ trong giỏ.
Do đó, các vật dụng nhỏ như nắp nên được đặt trong khay 3D MultiFlex hoặc giỏ dụng dao kéo (tùy theo kiểu máy).

Một số thực phẩm có thể chứa chất tạo màu tự nhiên, ví dụ như cà rốt, cà chua hoặc tương cà. Những chất nhuộm màu này có thể làm đổi màu đồ nhựa trong máy rửa chén nếu lượng lớn thực phẩm này tiếp xúc với bát đĩa bên trong máy. Độ bền của đồ nhựa không bị ảnh hưởng bởi sự đổi màu này.

Việc rửa đồ bạc cũng có thể làm đồ nhựa bị đổi màu.

Đang nạp máy rửa chén

Những vật dụng không thích hợp để rửa bằng máy rửa chén:

- Dao kéo, bát đĩa bằng gỗ hoặc các vật dụng có chi tiết bằng gỗ: chúng có thể bị phai màu.
Keo dán trên các vật dụng này không an toàn khi rửa bằng máy rửa chén và tay cầm bằng gỗ có thể bị lỏng sau khi rửa bằng máy rửa chén.
- Đồ thủ công, đồ cổ, bình hoa quý giá và đồ thủy tinh trang trí: những đồ vật này không thể rửa bằng máy rửa chén.
- Các vật dụng bằng nhựa không chịu nhiệt
chống chịu: nhiệt độ cao trong máy rửa chén có thể làm chúng tan chảy hoặc mất hình dạng.
- Đồng, đồng thau, thiếc và nhôm
các mặt hàng: những mặt hàng này có thể bị đổi màu hoặc xỉn màu.
- Màu sơn phủ lên lớp men: loại trang trí này có thể phai màu sau một số chu kỳ.
- Đồ thủy tinh và đồ thủy tinh tinh xảo
chứa tinh thể chì: có thể bị đục theo thời gian.

Đồ bạc

Nguy cơ hư hỏng do chất tẩy rửa không phù hợp.

Nếu vệ sinh đồ bạc bằng chất tẩy rửa không phù hợp, đồ bạc có thể bị hư hỏng không thể sửa chữa được.

Đồ bạc tiếp xúc với thực phẩm có chứa lưu huỳnh có thể bị đổi màu.

Bao gồm lòng đỏ trứng, hành tây, sốt mayonnaise, mù tạt, đậu, cá, nước muối cá và nước ướp.

Đồ bạc trước đó đã được đánh bóng bằng chất đánh bóng bạc vẫn có thể bị ố hoặc có đốm ở cuối chương trình, khi nước không chảy ra hết.

Mẹo: Lau khô đồ bạc bằng vải.

Hư hỏng do chất tẩy rửa có tính kiềm ăn da.

Các bộ phận bằng nhôm (ví dụ như bộ lọc mỡ của máy hút mùi) có thể bị hư hỏng do chất tẩy rửa kiềm ăn da. Trong trường hợp nghiêm trọng, có nguy cơ xảy ra phản ứng hóa học gây nổ (chẳng hạn như phản ứng khí oxy-hydro gây nổ).

Không được vệ sinh các bộ phận bằng nhôm trong máy rửa chén bằng chất tẩy rửa công nghiệp hoặc thương mại có tính kiềm ăn da.

Mẹo: Khi mua bát đĩa và dao kéo mới, hãy đảm bảo chúng có thể rửa bằng máy rửa chén nếu bạn muốn rửa chúng trong máy rửa chén.

Chăm sóc kính

- Ly thủy tinh có thể bị mờ đục sau khi rửa thường xuyên bằng máy rửa chén.

Khi rửa đồ thủy tinh mỏng manh trong máy rửa chén, hãy đảm bảo chỉ chọn chương trình chăm sóc thủy tinh đặc biệt ở nhiệt độ rất thấp (xem "Tổng quan về chương trình"). Điều này sẽ giảm nguy cơ bị vỡ nứt.

- Mua đồ thủy tinh có thể rửa bằng máy rửa chén (ví dụ như đồ thủy tinh Riedel).
- Sử dụng chất tẩy rửa có phụ gia bảo vệ kính.

Giỏ trên

Xem chương "Cách xếp bát đĩa vào máy rửa chén", phần "Ví dụ về cách xếp bát đĩa vào máy" để biết ví dụ về cách xếp bát đĩa và dao kéo.

Đang đổ đồ vào giỏ trên Hư hỏng

do rò rỉ nước.

Nếu bạn chạy máy rửa chén mà không có giỏ đựng phía trên, nước có thể rò rỉ ra khỏi máy rửa chén.

Chỉ chạy máy rửa chén khi giỏ đựng phía trên vẫn còn nguyên (trừ chương trình dành cho đồ cao, nếu có).

Sử dụng giỏ trên cho các vật dụng nhỏ, các vật dụng nhẹ và dễ vỡ như cốc, đĩa, ly, bát đựng món tráng miệng, v.v.

Chảo nông hoặc đĩa hầm cũng có thể được đặt trong giỏ trên. Các vật dụng dài như muối mức súp

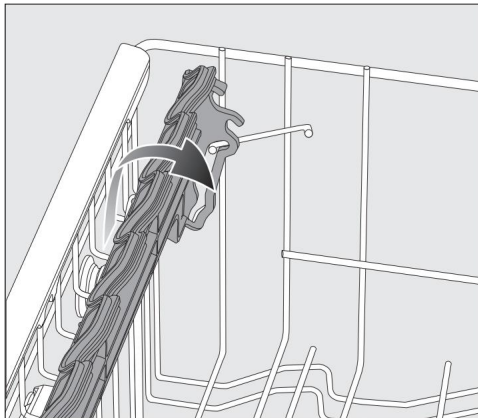
và

thìa trộn nên được đặt nằm ngang ở phía trước của giỏ trên.

Đặt giá đựng cốc FlexCare Bạn có thể đặt

cốc, bát nhỏ và đồ gốm phẳng lên giá đựng cốc FlexCare.

Có thể sắp xếp ly dọc theo giá để cốc để chúng nằm chắc chắn trong suốt chương trình.



Hạ giá để cốc FlexCare xuống để làm như vậy.

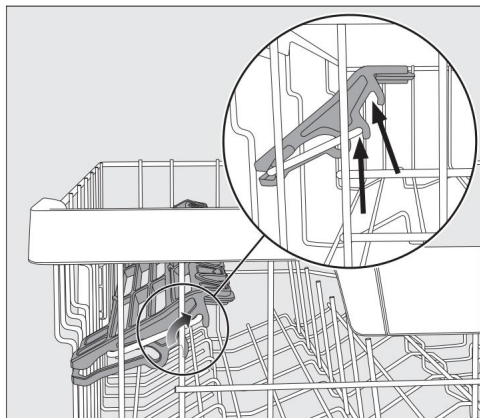
Nâng giá để cốc lên trên để làm

không gian cho những vật dụng cao.

Đang nạp máy rửa chén

Điều chỉnh giá đỡ cốc FlexCare Bạn có thể

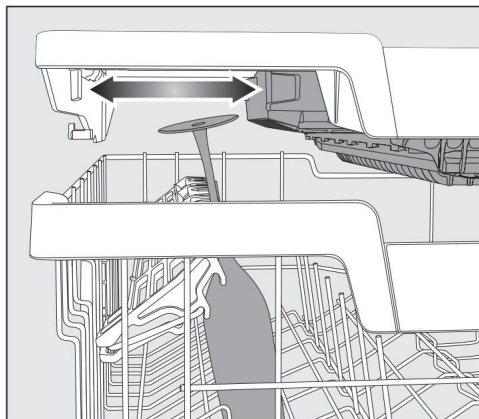
cài đặt chiều cao và chiều sâu của giá đỡ cốc ở hai mức khác nhau, để có thể chứa được cốc lớn hơn và để có thể đặt bát đĩa cao hơn bên dưới.



Kéo giá đỡ cốc lên trên và nhấp vào vị trí mong muốn (xem mũi tên).

Lắp đầy các lỗ mở của giá đựng cốc FlexCare Các lỗ mở trên

giá đựng cốc được thiết kế đặc biệt để giữ chặt các loại cốc cao có chân dài.



Hạ thấp giá đỡ cốc và dựa ly vào các lỗ.

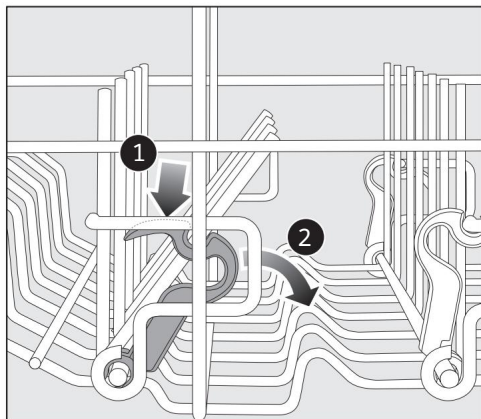
Nếu muốn, bạn có thể điều

chỉnh phần chèn bên trái của khay 3D MultiFlex để tạo không gian cho những chiếc ly cao hơn (xem "Dụng cụ ăn uống - Khay 3D MultiFlex").

Đang nạp máy rửa chén

Hạ thấp các gai ở cả hai

hàng gai phía trước bên phải, bạn có thể hạ thấp
mỗi gai cách nhau để dễ dàng sắp xếp các đồ gốm lớn
hơn, ví dụ như bát đựng ngũ cốc.



Nhấn cần gạt màu vàng xuống , sau đó hạ các gai
màu xám đậm xuống.

Đặt các bát theo chiều thẳng đứng vào hàng gai.

Đang nạp máy rửa chén

Điều chỉnh giỏ trên Để có thêm không gian

cho những món đồ gốm cao hơn trong giỏ dưới hoặc giỏ trên, giỏ trên có thể được điều chỉnh theo 3 tầng với khoảng cách giữa mỗi tầng là 2 cm.

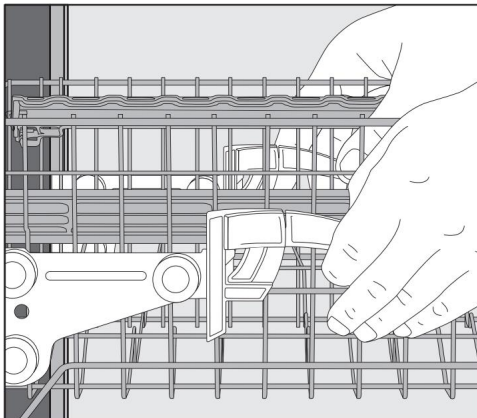
Giỏ đựng đồ phía trên cũng có thể được đặt nghiêng để nước có thể chảy tự do từ các hốc. Tuy nhiên, hãy đảm bảo giỏ đựng đồ có thể trượt nhẹ nhàng vào và ra khỏi tủ giặt.

Kéo giỏ trên ra.

Nâng giỏ trên lên: Nâng giỏ

lên cho đến khi khớp vào đúng vị trí.

Hạ thấp giỏ trên:



Kéo cần gạt ở hai bên giỏ trên lên. Điều chỉnh giỏ đến độ cao mong muốn

rồi đẩy cần gạt xuống vị trí một cách chắc chắn.

Khi điều chỉnh giỏ trên, hãy đảm bảo rằng các tấm cao ở giỏ dưới không chặn vòi phun ở giữa.

cánh tay.

Đang nạp máy rửa chén

Giỏ dưới

Xem chương “Cách xếp bát đĩa vào máy rửa chén”, phần “Ví dụ về cách xếp bát đĩa vào máy” để biết ví dụ về cách xếp bát đĩa và dao kéo.

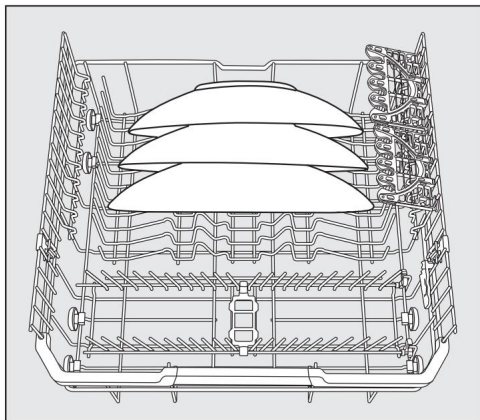
Đổ đồ vào giỏ dưới Đặt những

vật dụng lớn hơn và nặng hơn như đĩa, đĩa đựng thức ăn, nồi, bát, v.v. vào giỏ dưới.

Ly, cốc, đĩa nhỏ và đĩa lót cũng có thể được đặt ở giỏ dưới.

Đang tải vùng MultiComfort

Phần phía sau của giỏ dưới được dùng để rửa cốc, ly, đĩa, nồi và chảo.



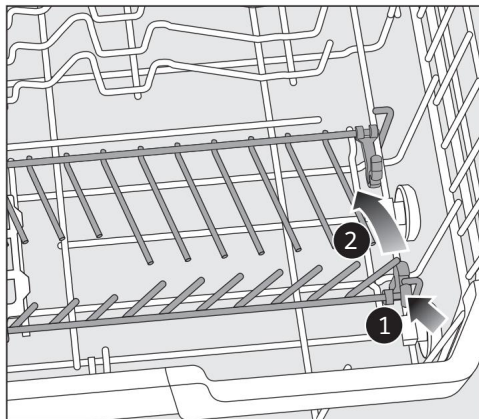
Đặt những chiếc đĩa rất lớn vào giữa của giỏ dưới.

Mẹo: Khi nghiêng, có thể chứa được những tấm có đường kính lên tới 35 cm.

Hạ thấp các gài Các hàng

gai ở phía trước được dùng để đặt đĩa, bát đựng súp, đĩa lớn, bát đựng món tráng miệng và đĩa lót.

Cả hai hàng gai bên phải đều có thể hạ thấp xuống để có thêm không gian cho các vật dụng lớn, ví dụ như nồi, chảo và đĩa đựng thức ăn.



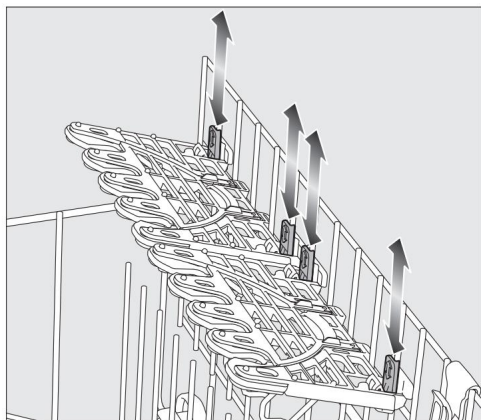
Nhấn cần gạt màu vàng xuống , sau đó hạ các hàng gai xuống.

Đang nạp máy rửa chén

Ly thủy tinh và chai FlexCare

Giá đựng ly và chai được dùng để rửa ly thủy tinh, ly cao và chai.

Điều chỉnh giá đỡ ly và chai FlexCare Bạn có thể đặt giá đỡ ly và chai ở 2 độ cao khác nhau.

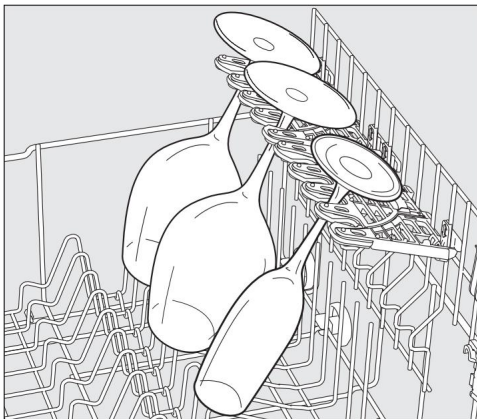


Trượt giá đỡ ly và chai đến độ cao mong muốn cho đến khi các chốt khớp vào đúng vị trí ở phía trên hoặc phía dưới.

Có thể nâng giá đựng ly và chai lên để có thêm không gian cho những vật dụng cao.

Lắp giá đỡ ly Các thành phần silicon

trong giá đỡ ly giúp giữ chặt và ổn định các loại ly thủy tinh mỏng manh.



Đồ thủy tinh như ly rượu vang, ly sâm panh và ly bia có thể được ghim vào lỗ của giá đựng ly.

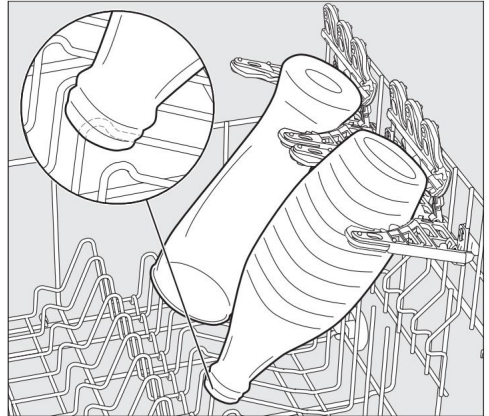
Đang nạp máy rửa chén

Lắp giá đỡ ly và chai FlexCare Giá đỡ ly và chai

có thể được sử dụng để giữ các vật chứa cao, hẹp và rỗng, ví dụ như cốc bia, chai, bình hoa, an toàn trong suốt chương trình.



Các miếng chèn trong ly và chai giá đỡ có thể được nâng lên để có thêm không gian cho những chiếc ly hoặc chai cao.



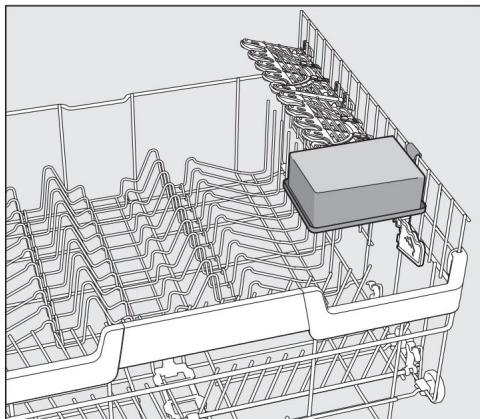
Nghiêng các thùng chứa vào giá đỡ.

Mẹo: Để có kết quả vệ sinh tốt nhất, hãy sử dụng sản phẩm bổ sung "BottleClean" (xem "Sản phẩm bổ sung - BottleClean").

Đang nạp máy rửa chén

MultiClip

MultiClip cho phép bạn cố định các vật dụng có tải trọng nhẹ như vật dụng làm từ nhựa.



Cố định các vật dụng nhẹ vào MultiClip.

Đảm bảo rằng đồ gốm không cản trở cánh phun ở giữa.

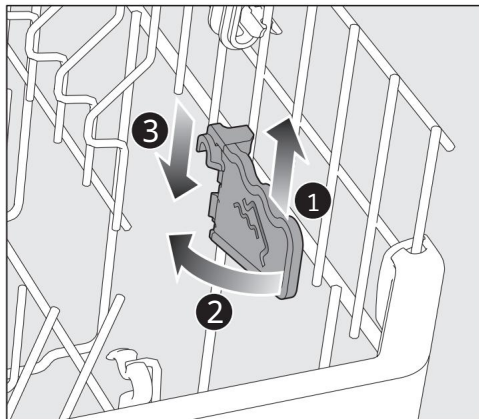
Hỗ trợ XL

XL-Assist được sử dụng để cố định các vật dụng có tải trọng lớn, ví dụ như nồi và chảo.

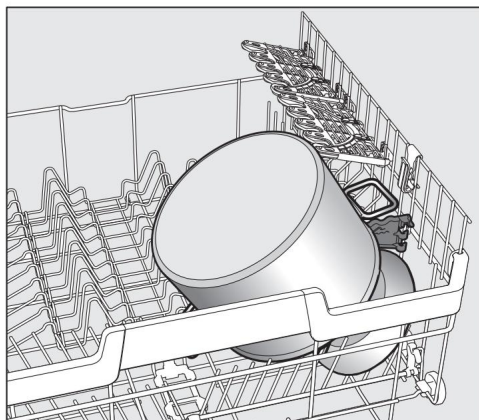
Điều này cho phép nghiêng bát đĩa để sấy khô tốt hơn. Các vật dụng nhỏ hơn có thể được đặt bên dưới các vật dụng lớn hơn.

Đặt XL-Assist lên trên Mở XL-

Assist ra để đặt các vật dụng bằng gốm lớn lên trên.



Nâng nhẹ XL-Assist , gấp ra và móc lại vào vị trí mới .



Đặt các cạnh của đồ gốm lớn lên XL-Assist.

Đang nạp máy rửa chén

Khay đựng dao kéo/giỏ đựng dao kéo (tùy theo mẫu)

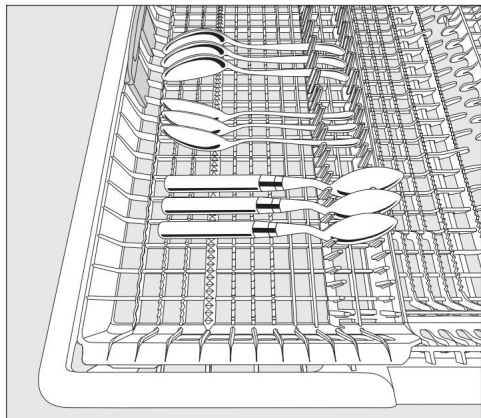
Xem chương "Cách xếp bát đĩa vào máy rửa chén", phần "Ví dụ về cách xếp bát đĩa vào máy" để biết ví dụ về cách xếp bát đĩa và dao kéo.

Đặt dao kéo vào khay 3D MultiFlex hoặc vào giỏ đựng dao kéo (tùy theo mẫu).

Xếp đồ vào khay 3D MultiFlex Để việc lấy

đồ ra dễ dàng hơn, nên phân loại đồ dùng theo từng khu vực, một khu để dao, một khu để nĩa, một khu để thìa, v.v.

Đầu thìa phải được đặt tiếp xúc với ít nhất một trong các chốt giữ có răng cưa ở đáy khay để đảm bảo nước chảy ra dễ dàng.



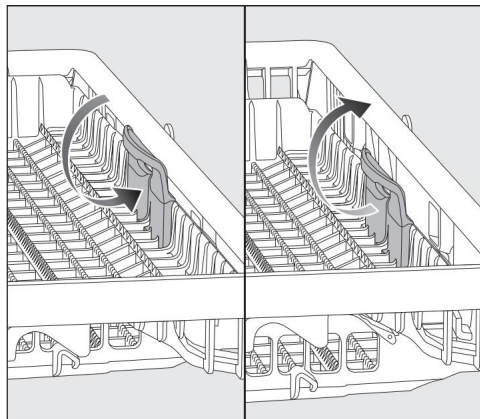
Nếu cán thìa không vừa với giá đỡ, hãy đặt chúng theo hướng ngược lại.

Bạn có thể đẩy phần chèn bên trái vào giữa để có thể đựng các vật dụng bằng gốm sứ cao và ly có chân dài vào giỏ phía trên.

Bạn có thể đặt những loại dao kéo lớn và dài vào phần lõm ở giữa khay.

Sắp xếp các vật dụng cao (như dụng cụ đựng bánh) sao cho chúng không chặn cánh phun phía trên.

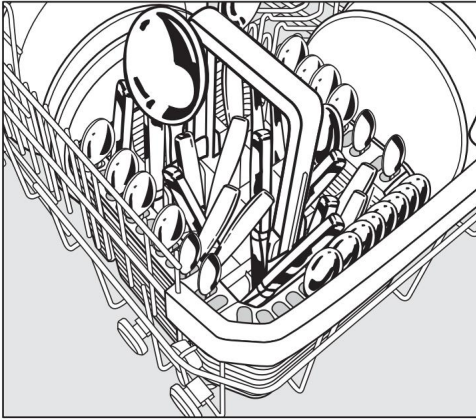
Bạn có thể điều chỉnh chiều cao của phần chèn bên phải để tạo thêm không gian ở phần bên phải của khay để đựng các vật dụng dao kéo lớn hơn hoặc các mảnh bát đĩa nhỏ hơn.



Kéo miếng chèn vào bên trong bằng nút màu vàng tay cầm và bấm vào đúng vị trí ở một trong hai vị trí.

Đang nạp máy rửa chén

Đang xếp giỏ đựng dao kéo (nếu có)



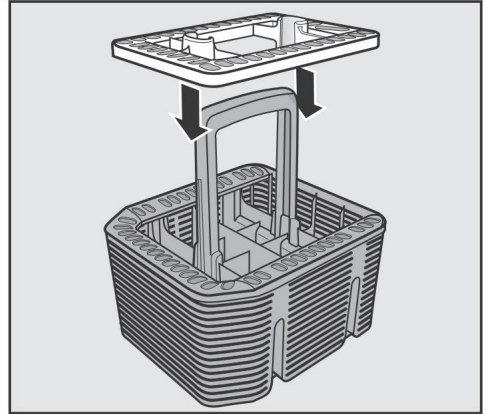
Giỏ đựng dao kéo có thể được đặt ở bất kỳ vị trí nào trên các hàng gai phía trước ở góc trái hoặc phải của giỏ dưới.

Để tránh nguy cơ bị thương, dao và nĩa nên được đặt với phần cán hướng lên trên trong giỏ đựng dao kéo.

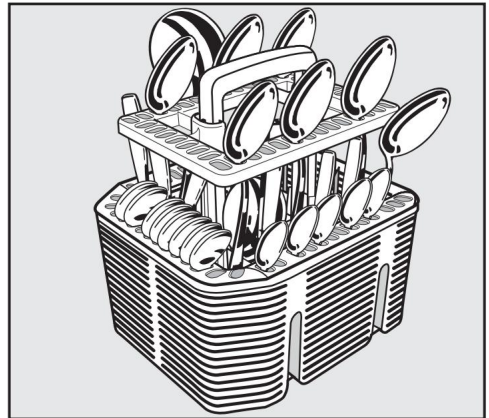
Đặt các vật dụng nhỏ bằng dao kéo vào các khe riêng biệt ở 3 mặt của giỏ đựng dao kéo.

Lắp khay đựng dao kéo vào giỏ đựng dao kéo.
Sử dụng khay đựng

dao kéo đi kèm cho các loại dao kéo bị bẩn nhiều. Khay đựng này giúp tách các vật dụng ra, tránh chồng lên nhau và có thể dễ dàng tiếp cận bằng vòi phun nước.



Lắp miếng chèn vào giỏ đựng dao kéo nếu cần.



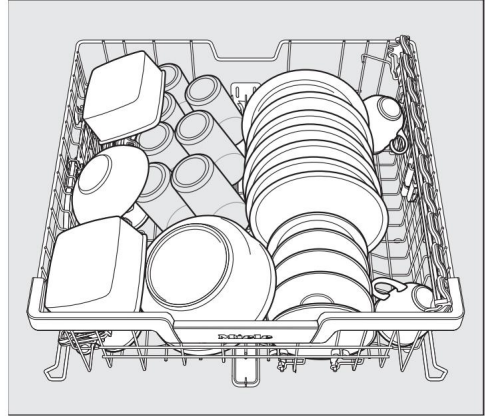
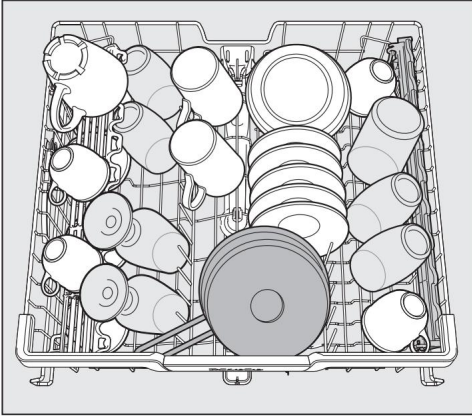
Đặt dao kéo vào trong khay với tay cầm hướng xuống dưới. Sắp xếp chúng đều dọc theo khay.

Đang nạp máy rửa chén

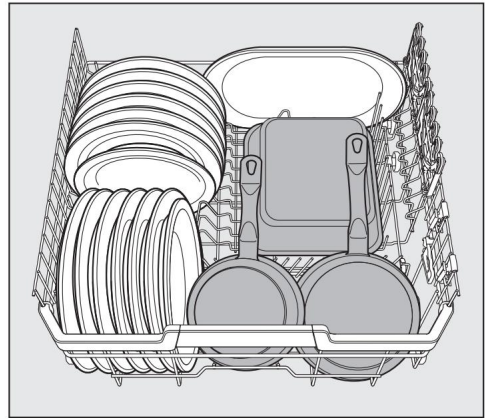
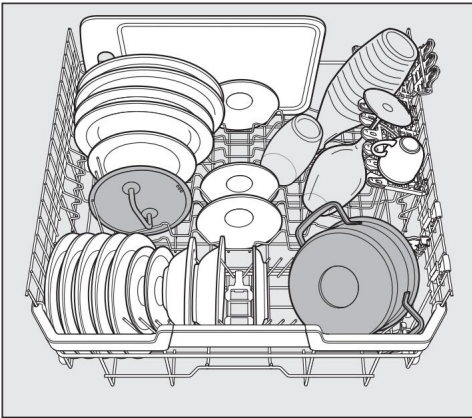
Đang tải ví dụ

Máy rửa chén có khay đựng dao kéo

Giỏ trên

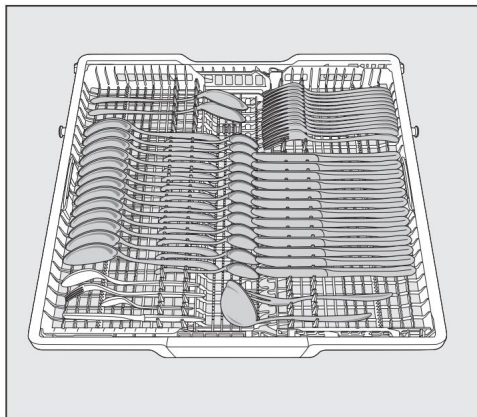
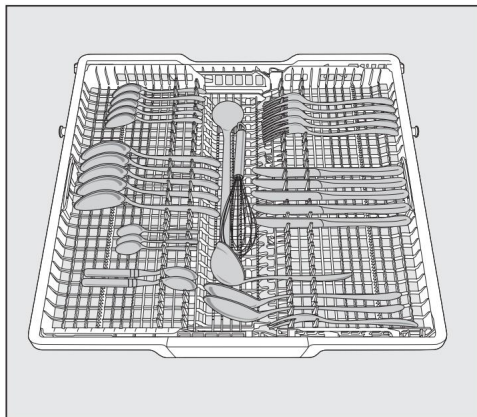


Giỏ dưới

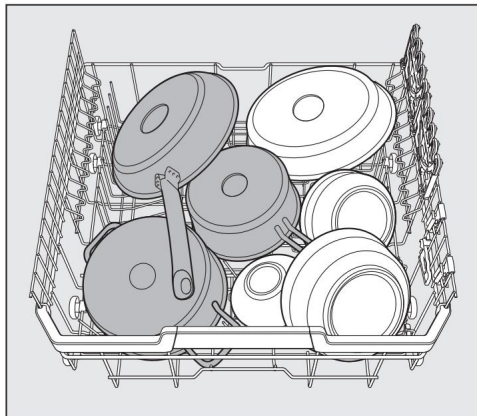


Đang nạp máy rửa chén

Khay đựng dao kéo



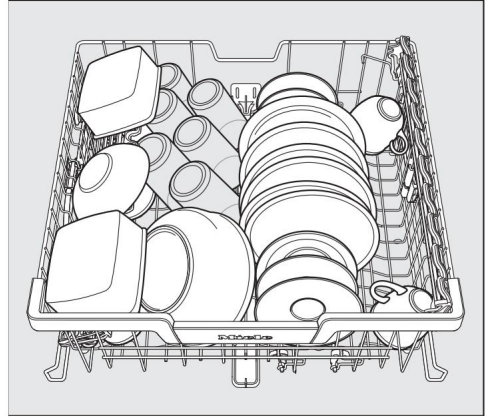
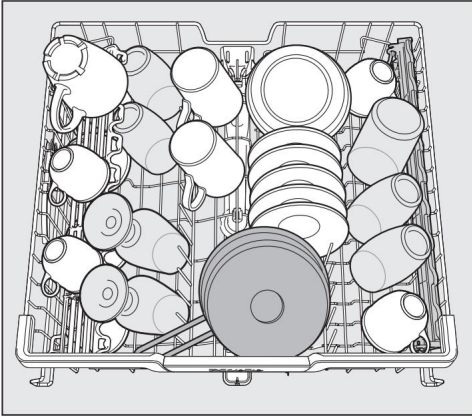
Đồ gốm sứ bẩn nhiều



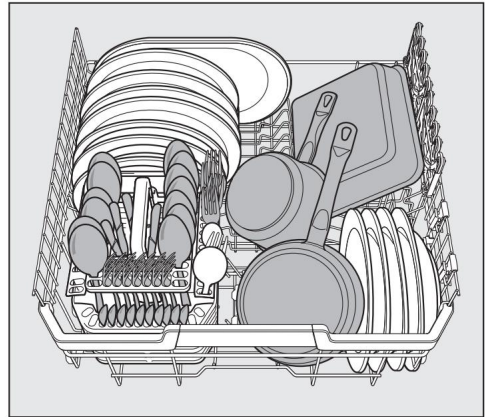
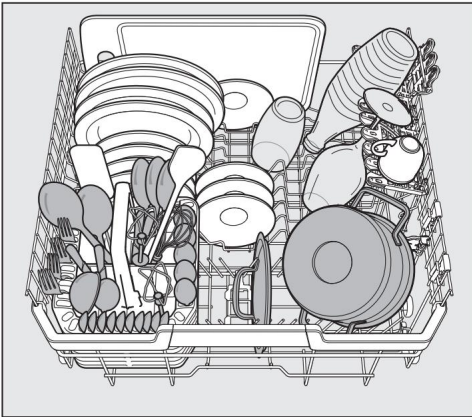
Đang nạp máy rửa chén

Máy rửa chén có giỏ đựng dao kéo

Giỏ trên

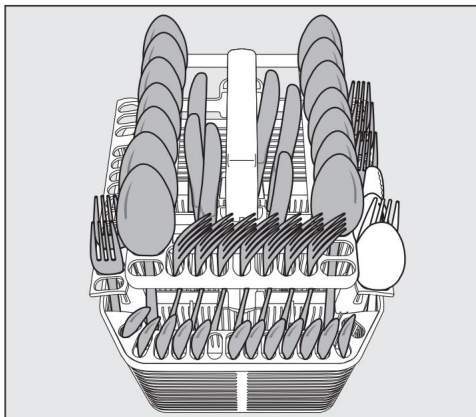
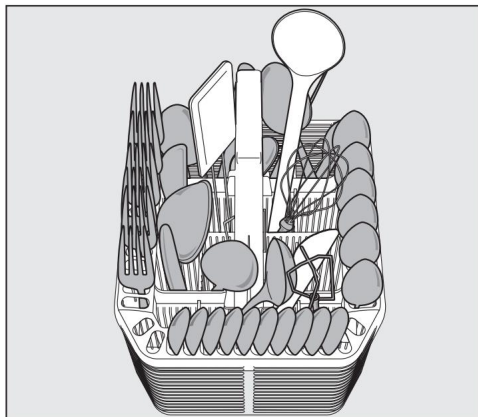


Giỏ dưới

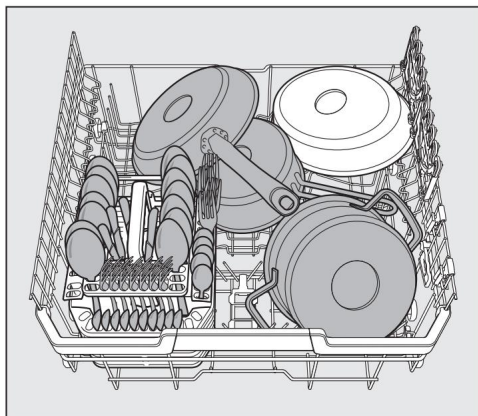


Đang nạp máy rửa chén

Giỏ đựng dao kéo



Đồ gốm sứ bản nhiều



Thành phần hoạt tính

Nguy cơ hư hỏng do chất tẩy rửa không phù hợp.

Chất tẩy rửa không phù hợp với máy rửa chén gia đình có thể gây hư hỏng cho máy rửa chén hoặc đồ đựng bên trong.

Chỉ sử dụng chất tẩy rửa dành riêng cho máy rửa chén gia đình.

Các chất tẩy rửa hiện đại chứa nhiều thành phần hoạt tính khác nhau, quan trọng nhất là:

- Chất tạo phức làm mềm nước để ngăn ngừa cặn vôi.
- Chất kiềm giúp loại bỏ vết bẩn khô.
- Enzym phân hủy tinh bột và làm lỏng protein.
- Chất tẩy trắng gốc oxy để loại bỏ vết bẩn màu (ví dụ như trà, cà phê, nước sốt cà chua).

Hầu hết các chất tẩy rửa máy rửa chén đều có tính kiềm nhẹ và chứa enzyme và chất tẩy oxy.

Có nhiều loại chất tẩy rửa khác nhau: - Chất tẩy

rửa dạng bột và dạng gel lỏng.

Những chất tẩy rửa này cho phép bạn điều chỉnh lượng chất tẩy rửa tùy theo khối lượng giặt và mức độ bẩn.

- Viên tẩy rửa. Chúng phù hợp cho hầu hết các mức độ bẩn.

Ngoài các loại chất tẩy rửa thông thường, còn có các sản phẩm kết hợp. Chúng chứa chất trợ xả và chất làm mềm nước (muối rửa chén).

Chỉ sử dụng các chất tẩy rửa kết hợp này cho độ cứng của nước theo khuyến nghị của nhà sản xuất trên bao bì.

Hiệu suất làm sạch và làm khô của các chất tẩy rửa kết hợp này có thể khác nhau rất nhiều.

Hãy đảm bảo rằng khi bạn ngừng sử dụng các sản phẩm tẩy rửa kết hợp, bạn hãy đổ đầy muối rửa chén và nước trợ xả.

Bật lại chức năng nhắc nhở nạp tiền nếu cần.

Để có kết quả làm sạch và sấy khô tối ưu, hãy sử dụng chất tẩy rửa máy rửa chén và đổ muối và nước trợ xả riêng.

Chất tẩy rửa

Nguy cơ bỏng hóa chất từ chất tẩy rửa.

Chất tẩy rửa máy rửa chén có thể gây bỏng da, bỏng mắt, mũi, miệng và cổ họng.

Tránh tiếp xúc với chất tẩy rửa.

Không hít bột giặt. Không nuốt chất tẩy rửa máy rửa chén.

Hãy tìm kiếm sự chăm sóc y tế ngay lập tức nếu nuốt phải hoặc hít phải chất tẩy rửa.

Tránh xa trẻ em khỏi chất tẩy rửa.

Cẩn chất tẩy rửa có thể vẫn còn trong máy rửa chén. Tránh xa trẻ em khi cửa máy đang mở. Không đổ chất tẩy rửa vào ngăn chứa cho đến khi gần bắt đầu chương trình và kích hoạt khóa an toàn cửa.

Ngăn chứa chất tẩy rửa Ngăn chứa

chất tẩy rửa có thể chứa tối đa 50 ml.

Có các vạch chia độ trong ngăn chứa chất tẩy rửa như một dụng cụ hỗ trợ pha chế: 20, 30, tối đa. Khi cửa được mở theo chiều ngang, các vạch chia độ sẽ hiển thị mức chất tẩy rửa xấp xỉ tính bằng ml và chiều cao chất tẩy rửa

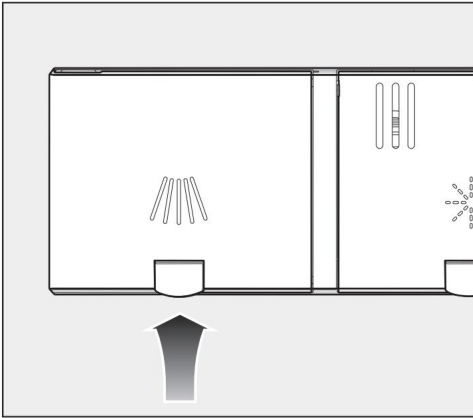
tối đa. Tuân thủ liều lượng chất tẩy rửa được nhà sản xuất khuyến nghị trên bao bì.

Trừ khi có hướng dẫn khác, hãy sử dụng một viên chất tẩy rửa hoặc thêm 20 đến 30 ml chất tẩy rửa vào ngăn chứa chất tẩy rửa, tùy thuộc vào mức độ bẩn của đồ gốm.

Không phân phối đủ lượng chất tẩy rửa được khuyến nghị có thể làm giảm hiệu quả làm sạch.

Một số viên giặt có thể không tan hoàn toàn khi sử dụng chương trình QuickPowerWash (chương trình PowerWash + Quick extra).

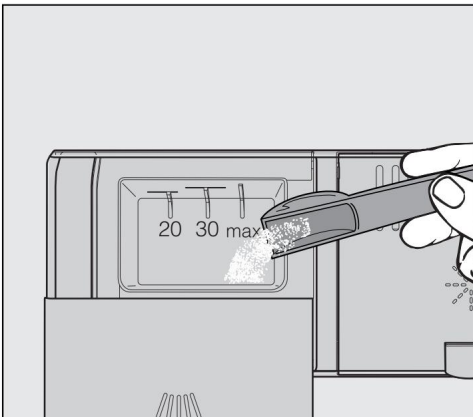
Thêm chất tẩy rửa



Nhấn nút màu vàng trên nắp ngăn chứa chất tẩy rửa.

Nắp sẽ bật mở.

Nắp cũng sẽ mở ra khi kết thúc một chuỗi chương trình.



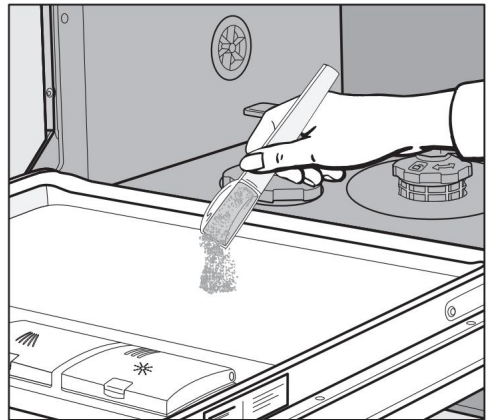
Đổ chất tẩy rửa vào ngăn chứa chất tẩy rửa.

Đẩy nắp đóng lại cho đến khi bạn nghe thấy tiếng tách vào đúng vị trí.

Chất tẩy rửa không được làm kẹt nắp ngăn chứa chất tẩy rửa. Điều này có thể khiến nắp không mở được trong quá trình giặt.

Không đổ quá đầy ngăn chứa chất tẩy rửa.

Đảm bảo bao bì đựng chất tẩy rửa được đóng kín sau khi sử dụng. Điều này giúp chất tẩy rửa không bị ẩm và vón cục.



Bạn cũng có thể cho một lượng nhỏ chất tẩy rửa vào tấm bên trong cửa trong các chương trình có giai đoạn giặt sơ (xem "Tổng quan về chương trình").

Hoạt động

Bật máy rửa chén Mở vòi nước nếu vòi đang
đóng. Đảm bảo cánh phun có thể quay tự do.
Đóng cửa.

Nhấn nút .

Chương trình được chọn sẽ xuất hiện nhanh trên màn hình và đèn
báo cho chương trình được chọn sẽ sáng lên.

Tiếp theo, mức tiêu thụ năng lượng và nước ước
tính của chương trình đã chọn có thể được hiển
thị trong vài giây.
Sau đó, màn hình sẽ hiển thị thời lượng
ước tính cho mục đã chọn.
chương trình.
Đèn báo Bắt đầu sẽ nhấp nháy.

Chọn chương trình Chọn chương trình
theo loại bát đĩa và mức độ bẩn.

Các chương trình khác nhau và cách sử dụng của
chúng được mô tả trong “Biểu đồ chương trình” ở
phần sau của tập sách này.

Sử dụng bộ chọn chương trình để chọn
chương trình bạn muốn.

Đèn báo cho chương trình đã chọn sẽ sáng lên.

Có thể chọn thêm các chương trình khác trong .
Sử dụng

bộ chọn chương trình để chọn tùy chọn .

Chương trình đầu tiên trong số các chương trình
tiếp theo sẽ xuất hiện trên
màn hình. Sử dụng các nút để chọn chương
trình bạn muốn từ màn hình.

Bây giờ bạn có thể chọn các tính năng bổ sung (xem “Tính
năng bổ sung”).

Nếu chọn bất kỳ tính năng bổ sung nào,
đèn báo thích hợp cũng sẽ sáng lên.

Hiện thị thời lượng chương trình

Thời lượng ước tính của chương trình đã chọn sẽ hiển thị trên màn hình trước khi chương trình bắt đầu. Trong khi chương trình đang chạy, thời gian còn lại cho đến khi kết thúc cũng sẽ được hiển thị.

Các biểu tượng xuất hiện để chỉ ra chương trình đang ở giai đoạn nào:

- Giặt sơ/NgâmGiặt
- chính
- Xả tạm thời
- Xả sạch lần cuối
- Sấy khô
- Kết thúc

Thời lượng hiển thị có thể khác nhau tùy theo cùng một chương trình. Thời lượng này bị ảnh hưởng bởi các yếu tố như nhiệt độ nước tại mỗi cửa vào, quá trình tái kích hoạt của bộ làm mềm nước, loại chất tẩy rửa, lượng bát đĩa và độ bẩn của bát đĩa.

Khi chọn một chương trình lần đầu tiên, màn hình sẽ hiển thị thời lượng chương trình trung bình cho một nguồn nước lạnh.

Thời lượng chương trình được hiển thị trong chương “Tổng quan chương trình” để cập đến tải trọng thử nghiệm và nhiệt độ tiêu chuẩn.

Mỗi lần chạy một chương trình, mô-đun điều khiển hiển thị sẽ tính toán thời lượng chương trình cần thiết theo nhiệt độ của nước đưa vào máy rửa chén và kích thước của khối lượng bát đĩa.

Bắt đầu chương trình

- Nhấn nút Bắt đầu.
- Nếu cần, hãy xác nhận thông báo hiển thị trước đó bằng OK.
- Chương trình bắt đầu.
- Đèn báo Bắt đầu sẽ sáng.

Trong chuỗi chương trình, bạn có thể sử dụng OK để hiển thị tên chương trình đang chạy.

Nguy cơ bị bỏng do nước nóng.

Trong quá trình hoạt động, nước trong máy rửa chén có thể rất nóng.

Trong quá trình vận hành, chỉ mở cửa khi hết sức cẩn thận.

Hoạt động

Kết thúc chương trình Chương

trình đã kết thúc khi màn hình hiển thị thông báo Đã hoàn tất.

Trong một số chương trình, nếu chức năng “Tự động mở” được kích hoạt, cửa sẽ tự động mở hé (xem “Cài đặt - Tự động mở”). Điều này giúp cải thiện quá trình sấy khô.

Nếu chức năng lập trình mức tiêu thụ được bật, giờ đây bạn có thể hiển thị mức tiêu thụ năng lượng và nước thực tế của chương trình vừa kết thúc (xem “Bảo vệ môi trường - Chỉ báo mức tiêu thụ EcoFeedback”).

Quạt sấy có thể tiếp tục chạy trong vài phút khi kết thúc chương trình.

Nếu bạn không hài lòng với kết quả làm sạch hoặc sấy khô, bạn có thể kích hoạt chức năng Làm sạch thêm hoặc Làm khô thêm để tăng hiệu suất của các chương trình (xem mục “Làm sạch thêm” hoặc “Làm khô thêm” trong mục “Bổ sung”).

Nguy cơ hư hỏng do hơi nước.

Hơi nước từ máy rửa chén có thể làm hỏng các bộ phận dễ vỡ và các cạnh của mặt bàn khi bạn mở cửa vào cuối chương trình nếu quạt không còn chạy.

Nếu bạn đã tắt chức năng mở cửa tự động (xem “Cài đặt - Tự động mở”) nhưng vẫn muốn mở cửa khi chương trình kết thúc, hãy đảm bảo rằng bạn mở cửa hoàn toàn.

Quản lý năng lượng Để tiết

kiệm năng lượng, máy rửa chén sẽ tự động tắt sau 10 phút kể từ lần nhấn nút cuối cùng hoặc sau khi kết thúc một chương trình.

Bạn có thể bật lại máy rửa chén bằng nút .

Máy rửa chén sẽ không tự tắt khi chương trình đang chạy hoặc khi có lỗi.

Tắt máy rửa chén Có thể tắt máy rửa chén bất cứ lúc nào bằng cách sử dụng nút .

Tắt máy rửa chén trong khi chương trình đang diễn ra sẽ dừng chương trình đó.

Sử dụng nút để chọn tùy chọn Tắt . Xác nhận truy vấn Tắt bằng OK.

Bạn cũng có thể thực hiện thao tác này để dừng bộ đếm thời gian đang chạy.

Nguy cơ hư hỏng do rò rỉ

Nước.

Rò rỉ nước có thể gây hư hỏng.

Nếu không sử dụng máy rửa chén trong thời gian dài, ví dụ như khi đi nghỉ, bạn nên đóng van khóa để phòng ngừa.

Lấy bát đĩa ra khỏi máy rửa chén. Bát đĩa

thường dễ vỡ và nứt mẻ hơn khi còn nóng. Hãy để bát đĩa nguội cho đến khi bạn có thể cầm thoải mái trước khi lấy chúng ra.

Nếu bạn mở cửa hoàn toàn sau khi tắt máy, bát đĩa sẽ nguội nhanh hơn nhiều. Trước tiên, hãy lấy

bát đĩa ra khỏi giỏ dưới, sau đó là giỏ trên và cuối cùng là khay 3D MultiFlex (nếu có).

Điều này sẽ ngăn không cho nước từ giỏ trên và khay 3D MultiFlex rơi xuống bát đĩa ở giỏ dưới.

Ngắt chương trình Chương trình sẽ

bị ngắt ngay khi cửa được mở.

Nếu cửa đóng lại, chương trình sẽ tiếp tục từ điểm trước khi cửa được mở.

Nguy cơ bị bỏng do nước nóng.

Trong quá trình hoạt động, nước trong máy rửa chén có thể rất nóng.

Trong quá trình vận hành, chỉ mở cửa khi hết sức cẩn thận.

Hủy hoặc thay đổi chương trình

Nếu một chương trình bị hủy, các giai đoạn quan trọng của chương trình có thể bị bỏ lỡ.

Một chương trình chỉ có thể bị hủy trong vài phút đầu tiên của chuỗi chương trình.

Nếu một chương trình đã bắt đầu và bạn muốn hủy, hãy thực hiện như sau: Tắt máy rửa chén bằng nút .

Sử dụng nút để chọn tùy chọn Tắt . Xác nhận truy vấn Tắt

bằng OK.

Nếu bạn muốn chọn chương trình khác:

Bật lại máy rửa chén bằng nút . Nếu bạn đã đổ chất tẩy rửa thủ

công, hãy kiểm tra xem ngăn chứa chất tẩy rửa có còn đóng không.

Nếu nắp ngăn chứa chất tẩy rửa đã mở, hãy đổ lại chất tẩy rửa vào và đóng nắp lại. Chọn chương trình bạn muốn và bắt đầu.

Tùy chọn

Bộ hẹn giờ

Bạn có thể cài đặt thời gian bắt đầu chương trình. Thời gian bắt đầu chương trình có thể được trì hoãn từ 30 phút đến 24 giờ.

Với thời gian trễ bắt đầu từ 30 phút đến 3 giờ, độ trễ có thể được thiết lập theo từng giai đoạn 30 phút. Độ trễ được thiết lập theo giờ cho các khoảng thời gian dài hơn.

Khi phân phối chất tẩy rửa bằng tay, chất tẩy rửa có thể vón cục nếu ngăn chứa chất tẩy rửa không khô và có thể không được xả sạch hoàn toàn.

Khi sử dụng chức năng hẹn giờ, hãy đảm bảo ngăn chứa chất tẩy rửa khô trước khi cho chất tẩy rửa vào. Nếu cần, hãy lau khô bằng khăn trước.

Không sử dụng chất tẩy rửa dạng lỏng. Chúng có thể rò rỉ ra ngoài.

Nguy hiểm cho sức khỏe do chất tẩy rửa.

Để tránh trẻ em tiếp xúc với chất tẩy rửa máy rửa chén: Không đổ chất tẩy rửa vào ngăn chứa cho đến khi chương trình bắt đầu, tức là trước khi bạn kích hoạt bộ hẹn giờ. Sử dụng khóa an toàn để khóa chặt cửa máy rửa chén (xem phần "Trước khi sử dụng lần đầu - Khóa an toàn").

Kích hoạt bộ hẹn giờ **Bật**
máy rửa chén bằng nút .

Đèn báo **Bắt đầu** sẽ nhấp nháy. Chọn chương trình bạn muốn
sử dụng.

Nhấn nút Hẹn giờ .

Thời gian "Bắt đầu trong" được cài đặt gần đây nhất sẽ hiển thị trên màn hình. Đèn báo Hẹn giờ sẽ sáng lên. Cài đặt thời gian cần thiết để chương trình tự động bắt đầu bằng các nút .

Nhấn và giữ nút hoặc sẽ tự động điều chỉnh thời gian. Xác nhận bằng OK.

Đèn báo **Bắt đầu** sẽ sáng.

Sau khi bạn kích hoạt bộ hẹn giờ, tất cả màn hình sẽ tắt sau vài phút để tiết kiệm năng lượng.

Nhấn nút để bật lại màn hình trong vài phút.

Thời gian cho đến khi chương trình bắt đầu sẽ hiển thị đếm ngược trên màn hình theo giờ đối với thời lượng trên 10 giờ và theo phút đối với thời lượng dưới 10 giờ.

Khi hết thời gian hẹn giờ, chương trình đã chọn sẽ tự động bắt đầu. Thời gian còn lại sẽ hiển thị trên màn hình và đèn báo Timer sẽ tắt.

Bắt đầu một chương trình trước khi hết thời gian hẹn giờ: Một chương trình có thể được

bắt đầu trước khi hết thời gian hẹn giờ.

Tiến hành như sau:

Tắt máy rửa chén bằng nút .

Bật lại máy rửa chén bằng nút .

Chọn chương trình bạn muốn.

Nhấn nút Bắt đầu .

Chương trình bắt đầu. Đèn báo Bắt đầu sẽ sáng.

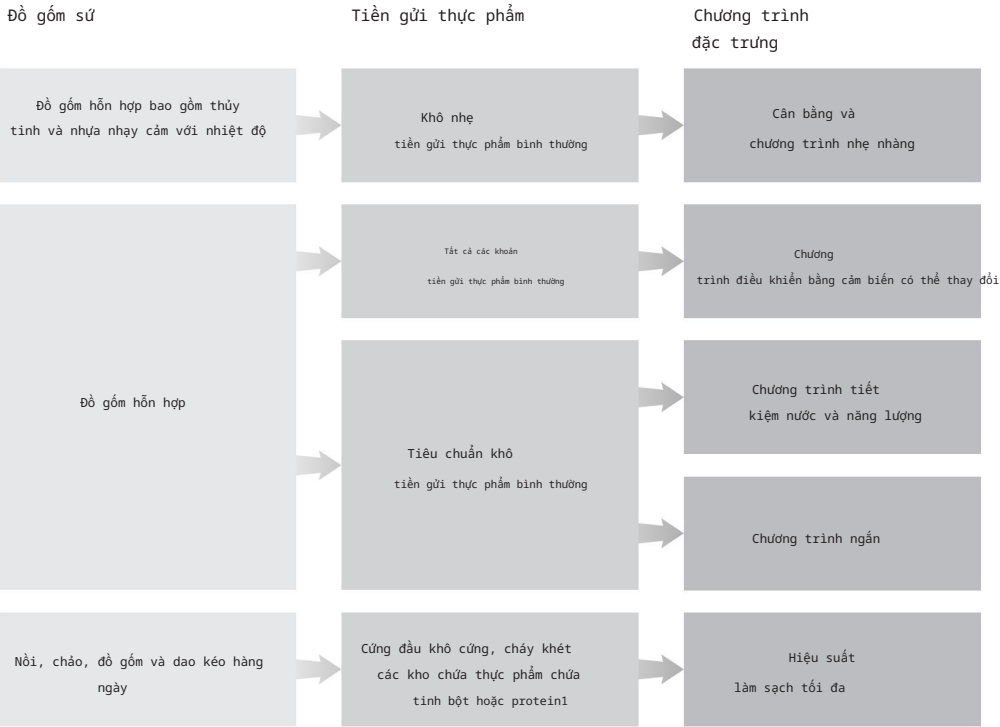
Hiển thị giờ hoạt động Bạn có thể hiển thị số giờ

máy rửa chén đã hoạt động cho đến nay. Bật máy rửa chén bằng nút . Nếu cần, hãy xác nhận thông báo và lời nhắc nạp lại bằng nút OK.

Nhấn nút chọn chương trình trong 5 giây.

Giờ hoạt động được hiển thị. Sử dụng các nút hoặc OK để quay lại menu chương trình.

Hướng dẫn lựa chọn chương trình



¹ Thực phẩm như khoai tây, mì ống, cơm hoặc món hầm có thể để lại cặn tinh bột. Các cặn chứa protein có thể còn sót lại từ thực phẩm như thịt hoặc cá chiên.

Hướng dẫn lựa chọn chương trình

Chương trình 2

Ước tính mức tiêu thụ³

➔	ComfortWash 45 °C	Tiêu thụ năng lượng Tiêu thụ nước Thời lượng chương trình
➔	Tự động	Tiêu thụ năng lượng Tiêu thụ nước Thời lượng chương trình
➔	SINH THÁI	Tiêu thụ năng lượng Tiêu thụ nước Thời lượng chương trình
➔	PowerWash 60 °C	Tiêu thụ năng lượng Tiêu thụ nước Thời lượng chương trình
➔	Chuyên sâu 75 °C	Tiêu thụ năng lượng Tiêu thụ nước Thời lượng chương trình

² Bạn có thể sử dụng "phần bổ sung" để điều chỉnh chương trình (xem "Phần bổ sung").

Bạn cũng có thể chọn chức năng "Xả tạm thời lần 2" (xem "Cài đặt").

³ Các giá trị ước tính có thể thay đổi do các cài đặt hoặc tính năng bổ sung đã chọn hoặc điều kiện sử dụng thiết bị.

Tổng quan chương trình

Chương trình	Trình tự chương trình				
	Giặt trước	Rửa chính Rửa tạm thời	Xả sạch lần cuối	Sấy khô/ Tự động mở	
		°C		°C	
EC01	-	43		42	/
Tự động 45-60 °C	Trình tự chương trình biến đổi, điều chỉnh bằng cảm biến theo kích thước tải và mức độ bẩn				
	Theo yêu cầu	45-60		55-70	/
ComfortWash 45 °C		45		55-70	/
Rửa sạch bằng năng lượng 60 °C	-	60		60	/
Cường độ cao 75 °C		75		55-70	/
Giặt thoải mái+ 55 °C		55		55-70	/
Cực kỳ yên tĩnh 50 °C	-	50		55-70	/
Nhẹ nhàng 45 °C	-	45		56	/
Rửa bảo dưỡng	-	75		70	/
Rửa sạch muối		-	-	-	- / -

¹ Chương trình mà dữ liệu nhãn năng lượng đề cập đến.
Theo quy định mới nhất của EU, chương trình này là hiệu quả nhất về mặt tổng lượng năng lượng và nước tiêu thụ để rửa bát đĩa ở mức bình thường sử dụng bình thường.

Tổng quan chương trình

Tiêu thụ2				
Năng lượng điện		Nước	Thời gian	
Nước lạnh 15 °C kWh	Nước nóng 60 °C kWh	Lít	Nước lạnh 15 °C giờ:phút	Nước nóng 60 °C giờ:phút
0,54	0,29	8.4	3:50	3:40
0,65-0,953,4	0,55-0,653,4	6.0-13.03.4	2:02-2:59	1:59-2:49
0,85	0,45	12,5	2:38	2:28
1,00	0,65	9,5	1:26	1:15
1,25	0,85	13,5	3:09	2:44
0,95	0,50	12,5	2:30	2:19
0,95	0,75	9.0	4:04	3:54
0,85	0,50	11,5	1:55	1:38
1,75	1.15	19.0	2:12	1:50
0,01	0,01	8,5	0:13	0:13

- 2
- Các giá trị cho chương trình ECO được tính toán trong điều kiện thử nghiệm tiêu chuẩn.
Giá trị cho các chương trình còn lại được tính toán theo thử nghiệm tương đương điều kiện.
Trong thực tế, các thiết lập, tính năng bổ sung hoặc điều kiện vận hành được chọn có thể dẫn đến các kết quả khác nhau giá trị (xem "Hoạt động - Hiển thị thời gian chạy chương trình").
- 3
- Giá trị tối thiểu: tải trọng một phần với vết bẩn nhẹ
- 4
- Giá trị tối đa: tải đầy đủ với vết bẩn nặng

Tổng quan chương trình

Các chương trình tiếp theo

Giặt thoải mái+ 55 °C

Chương trình rửa hỗn hợp bát đĩa có chứa cặn thức ăn gia dụng thông thường.

ExtraQuiet 50 °C -

Chương trình rửa cực êm với thời gian chạy dài hơn. Chương trình này phù hợp với bát đĩa hỗn hợp có chứa thức ăn thừa thông thường đã khô nhẹ.

Nhẹ nhàng 45 °C

Chương trình làm sạch đặc biệt nhẹ nhàng các đồ gốm sứ, ly và nhựa nhạy cảm với nhiệt độ có cặn thức ăn gia dụng thông thường đã khô nhẹ.

Chương trình bảo trì: Khoang rửa

của máy rửa chén thường có chức năng tự làm sạch. Tuy nhiên, nếu có cặn bẩn hoặc chất lắng đọng, hãy sử dụng chương trình Bảo trì để vệ sinh. Không được cho máy rửa chén vào trong chương trình này. Chương trình này được thiết kế để vệ sinh khoang rửa bằng các sản phẩm chăm sóc (nước rửa chén/nước xả rửa chén) (xem chương "Phụ kiện tùy chọn", mục "Chăm sóc thiết bị").
Làm theo hướng dẫn trên bao bì. Khi sử dụng các sản phẩm chăm sóc máy rửa chén, không được xả chất tẩy rửa. Vì lý do này, chức năng xả tự động (nếu có) sẽ bị vô hiệu hóa cho chương trình này.

Rửa sạch muối

Chương trình rửa khoang rửa sau khi đổ đầy bình chứa muối. Mỗi lần mở nắp bình chứa muối,

Khởi động ngay chương trình Xả muối mà không cần cho đồ vào và không cần xả nước giặt. Thao tác này sẽ hòa tan và loại bỏ mọi vết muối còn sót lại trong khoang giặt.

Giặt nhanh

Chương trình ngắn dưới một giờ dành cho bát đĩa hỗn hợp có cặn thức ăn gia dụng thông thường đã khô nhẹ. Có thể chọn chương trình thông qua chương trình PowerWash kết hợp với chương trình Quick Extra (xem phần "Extras - Quick").

Chọn phần bổ sung Bạn có

thể sử dụng phần bổ sung để điều chỉnh
chương trình.

Để thực hiện việc này, bạn có thể chọn hoặc bỏ
chọn các mục bổ sung trước khi bắt đầu chương trình
đã chọn. Nhấn

nút Mục bổ sung . Chọn mục bổ sung

bạn muốn và xác nhận bằng OK.

Các tính năng bổ sung không thể kết hợp với chương
trình đã chọn hoặc tính năng bổ sung được biểu
thị bằng biểu tượng ổ khóa .

Nếu cần, một thông báo tương ứng sẽ xuất hiện trên
màn hình. Trong trường hợp này,

hãy xác nhận thông báo bằng cách nhấn OK.

Nhấn nút Bắt đầu để bắt đầu
chương trình.

Bạn có thể thiết lập xem các tính năng bổ sung đã chọn
có được kích hoạt vĩnh viễn cho chương trình tương
ứng hay không (xem "Cài đặt - Lưu tính
năng bổ sung").

Làm sạch chai

Bạn có thể chọn chế độ BottleClean Extra để tăng hiệu
suất làm sạch cho các chương trình dành cho vật
chứa lỏng, cao và hẹp, ví dụ như ly bia, chai nước.
Các vật dụng đã được đặt trong ly và giá đỡ chai ở
gió dưới sẽ được làm sạch đặc biệt kỹ lưỡng
(xem phần "Cho đồ vào máy rửa chén - FlexCare Glass &
Bottle").

Khi kích hoạt tính năng bổ sung này, thời
gian chạy chương trình sẽ kéo dài và nhiệt độ
giặt có thể tăng lên. Điều này sẽ làm tăng mức
tiêu thụ nước và năng lượng.

IntenseZone

Bạn có thể chọn IntenseZone extra để tăng hiệu suất
làm sạch của các chương trình trong giỏ dưới.

Khi tính năng bổ sung này được kích hoạt,
thời gian chạy của chương trình sẽ được kéo dài
và nhiệt độ làm sạch sẽ tăng lên.
Điều này sẽ làm tăng lượng nước tiêu
thụ và năng lượng tiêu thụ.

Siêu sạch

Bạn có thể chọn tính năng bổ sung này để tăng hiệu
suất làm sạch của các chương trình.

Khi tính năng bổ sung này được kích hoạt,
thời gian chạy của chương trình sẽ được kéo dài
và nhiệt độ làm sạch sẽ tăng lên.
Điều này sẽ làm tăng lượng nước tiêu
thụ và năng lượng tiêu thụ.

Cực kỳ khô

Bạn có thể chọn tính năng bổ sung này để tăng hiệu
suất sấy của chương trình.

Khi chức năng bổ sung này được kích hoạt,
thời gian chạy chương trình sẽ được kéo dài và
nhiệt độ xả cuối cùng sẽ tăng lên. Điều
này sẽ làm tăng mức tiêu thụ năng lượng.

Thêm vào

Chọn Nhanh Bạn có thể giảm

thời gian chạy chương trình bằng cách sử dụng tùy chọn Nhanh bổ sung.

Thời gian rút ngắn thời gian chạy chương trình sẽ khác nhau tùy theo chương trình được chọn.

Để đạt được kết quả giặt tối ưu, nhiệt độ và mức tiêu thụ năng lượng sẽ tăng nhẹ khi sử dụng tùy chọn này.

Tùy chọn Quick Extra có thể được ưu tiên hơn các tùy chọn đã chọn khác.

Bạn có thể chọn hoặc bỏ chọn phần bổ sung trước khi chạy chương trình.

Nhấn nút Nhanh.

Đèn báo của nút sẽ sáng nếu có thêm chức năng cho chương trình đã chọn.

Nếu phần bổ sung không tương thích với chương trình đã chọn, một thông báo về vấn đề này sẽ xuất hiện trên màn hình. Trong trường hợp này, hãy xác nhận thông báo bằng cách nhấn OK.

Nhấn nút Bắt đầu để bắt đầu chương trình.

Bạn có thể thiết lập xem phần bổ sung đã chọn có được kích hoạt vĩnh viễn cho chương trình tương ứng hay không (xem "Cài đặt - Lưu phần bổ sung").

Kết hợp chương trình PowerWash với Quick Extra sẽ cho ra chương trình QuickPowerWash, một chương trình giặt ngắn dành cho các vết bẩn thức ăn khô nhẹ.

Kiểm tra tình trạng máy rửa chén thường xuyên (khoảng 4-6 tháng một lần). Bằng cách này, bạn có thể tránh được các lỗi và sự cố.

Hư hỏng do không phù hợp chất tẩy rửa.

Mọi bề mặt đều dễ bị trầy xước. Tiếp xúc với chất tẩy rửa không phù hợp có thể làm thay đổi hoặc đổi màu bề mặt bên ngoài.

Chỉ sử dụng chất tẩy rửa được pha chế để sử dụng trên các bề mặt có liên quan.

Vệ sinh tủ giặt Tủ giặt có khả năng tự làm sạch, miễn là luôn sử dụng lượng chất tẩy rửa phù hợp.

Việc sử dụng thường xuyên các chương trình giặt ở nhiệt độ thấp (<50 °C) làm tăng nguy cơ nhiễm bẩn và mùi hôi bên trong khoang giặt. Hãy chạy chương trình giặt chuyên sâu 75 °C mỗi tháng một lần để vệ sinh khoang giặt và ngăn ngừa mùi hôi phát sinh.

Tuy nhiên, nếu có cặn bẩn như cặn vôi hoặc dầu mỡ bám vào, hãy sử dụng chương trình Bảo trì để vệ sinh máy rửa chén (xem "Tổng quan về chương trình - Chương trình bổ sung ") bằng chất tẩy rửa máy rửa chén (xem "Phụ kiện tùy chọn - Chăm sóc thiết bị"). Làm theo hướng dẫn trên bao bì sản phẩm.

Bạn có thể đặt mua các sản phẩm vệ sinh và chăm sóc của Miele tại Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele hoặc tại cửa hàng trực tuyến của Miele.

Vệ sinh bộ lọc trong tủ rửa thường xuyên.

Chu trình vệ sinh:

Nếu bạn chủ yếu sử dụng các chương trình nhiệt độ thấp, vi khuẩn và mùi hôi khó chịu có nguy cơ tích tụ trong khoang giặt. Nếu bạn thường xuyên sử dụng các chương trình nhiệt độ thấp, bạn nên thường xuyên chạy chương trình nhiệt độ cao để ngăn ngừa cặn bẩn và mùi hôi tích tụ.

Bạn có thể kích hoạt hoặc hủy kích hoạt thông báo thông tin vệ sinh (xem "Cài đặt - Chu trình vệ sinh").

Nếu bạn tắt thông báo này, hãy chạy chương trình Intensive 75 °C một lần mỗi tháng để vệ sinh tủ giặt và ngăn ngừa mùi hôi phát triển.

Vệ sinh cửa và gioăng cửa

Gioăng cửa và hai bên cửa máy rửa chén không thể tiếp cận và làm sạch bằng vòi phun. Do đó, nấm mốc có thể phát triển ở đây. Lau gioăng cửa thường xuyên bằng khăn ẩm để loại bỏ cặn thức ăn.

Lau sạch mọi cặn thức ăn hoặc đồ uống có thể đã nhỏ giọt vào hai bên cửa máy rửa chén.

Vệ sinh vùng điều khiển Vùng điều

khiển chỉ nên được lau bằng vải sạch và ẩm.

Vệ sinh mặt trước của thiết bị Hư

hỏng do bụi bẩn.

Vết bẩn để quá lâu có thể không thể loại bỏ được và có thể làm bề mặt bên ngoài bị thay đổi hoặc đổi màu.

Do đó, tốt nhất là nên loại bỏ ngay mọi vết bẩn.

Vệ sinh và chăm sóc

Lau sạch mặt trước của thiết bị bằng vải xốp mềm và dung dịch nước ấm pha nước rửa chén. Sau khi lau sạch, lau khô bề mặt bằng vải mềm.

Bạn cũng có thể sử dụng khăn lau sợi nhỏ sạch, ẩm và không chứa chất tẩy rửa máy rửa chén.

Để tránh làm hỏng bề mặt bên ngoài, không sử dụng các chất sau: - Chất tẩy rửa có chứa soda, amoniac, axit hoặc clorua - Chất tẩy cặn - Chất tẩy rửa có tính mài mòn,

ví dụ

bột tẩy rửa, chất lỏng tẩy rửa hoặc đá bọt

- Chất tẩy rửa có chứa dung môi
- Chất tẩy rửa thép không gỉ
- Chất tẩy rửa máy rửa chén
- Chất tẩy rửa lò nướng
- Nước lau kính
- Bàn chải cứng, mài mòn, vải hoặc miếng bọt biển, ví dụ như miếng cọ nồi, bàn chải hoặc miếng bọt biển đã được sử dụng trước đó với chất tẩy rửa mài mòn
- Khối tẩy vết bẩn
- Dụng cụ cạo kim loại sắc bén
- Len thép
- Máy làm sạch bằng hơi nước

Vệ sinh và chăm sóc

Vệ sinh tay phun. Thức ăn thừa có

thể bám vào đầu phun và ở trực của tay phun.

Do đó, cần kiểm tra tay phun thường xuyên (khoảng 2-4 tháng một lần).

Không bao giờ chạy chương trình giặt mà không sử dụng vòi phun.

Hư hỏng do chất bẩn xâm nhập vào hệ thống tuần hoàn.

Nếu không có bộ lọc, chất bẩn có thể xâm nhập vào hệ thống tuần hoàn và gây tắc nghẽn.

Không chạy chương trình rửa khi không có vòi phun phía dưới hoặc không có bộ lọc.

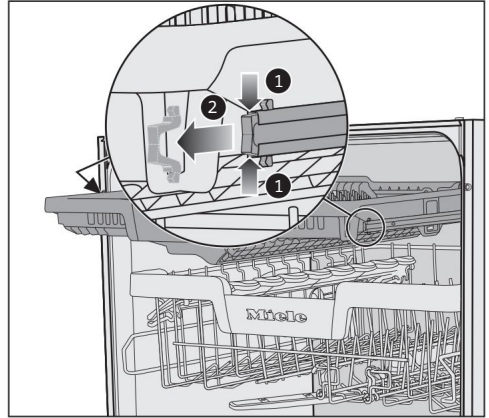
Khi vệ sinh bộ lọc và cánh phun, hãy đảm bảo rằng bụi bẩn không thể bám vào hệ thống tuần hoàn.

Tắt máy rửa chén.

Tháo khay đựng dao kéo (nếu có)

Để có thể tháo cánh phun phía trên, trước tiên bạn phải tháo khay đựng dao kéo (nếu có).

Lấy khay đựng dao kéo ra.

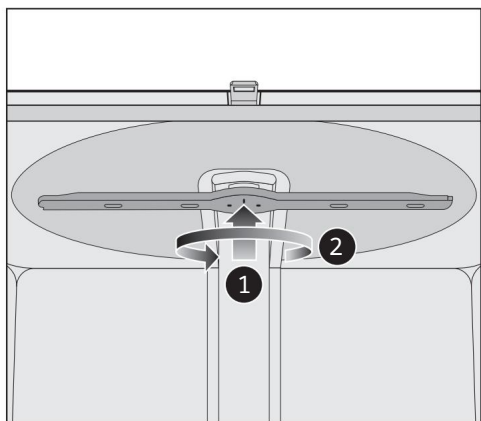


Nhấn các kẹp an toàn trên cả hai thanh ray ghép hai bên khay đựng dao kéo lại với nhau và đồng thời tháo các kẹp an toàn.

Lấy khay đựng dao kéo ra hoàn toàn.

Vệ sinh và chăm sóc

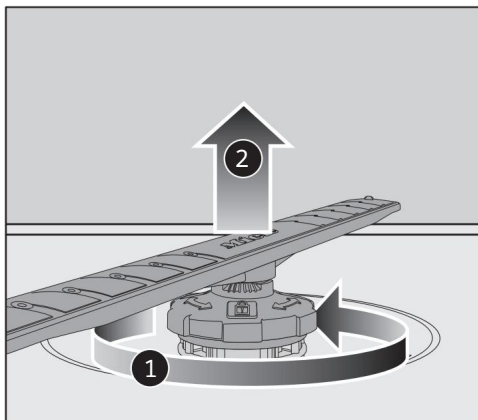
Tháo cánh phun phía trên



Đẩy cần phun phía trên lên trên để khớp với chốt bên trong. Sau đó tháo cần phun bằng cách xoay ren vít ngược chiều kim đồng hồ (nhìn từ dưới lên).

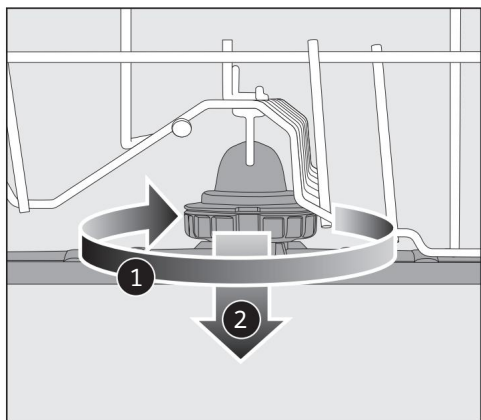
Tháo cánh phun phía dưới

Tháo giỏ dưới.



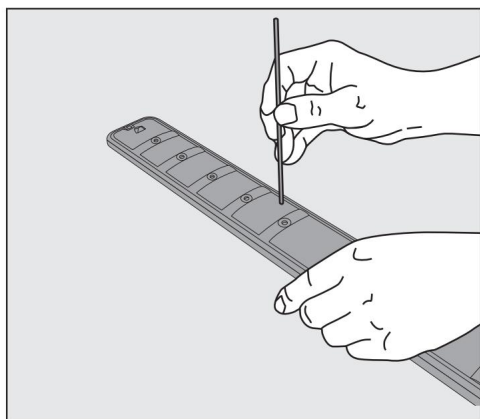
Xoay ren vít của cánh phun dưới ngược chiều kim đồng hồ (nhìn từ trên xuống) và kéo cánh phun lên trên để tháo .

Tháo cánh tay phun giữa



Xoay ren vít của cánh phun giữa theo chiều kim đồng hồ (nhìn từ trên xuống) và tháo cánh phun .

Vệ sinh cánh phun

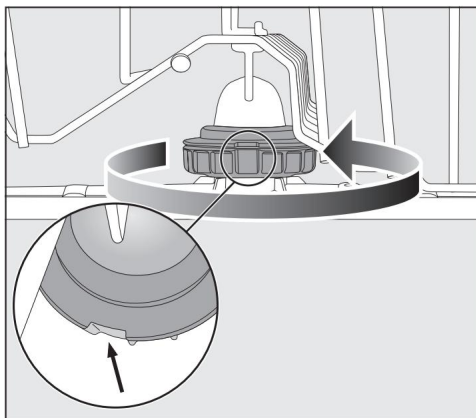


Sử dụng vật nhọn để đẩy thức ăn các hạt vào vòi phun của cánh tay phun. Rửa sạch cánh tay phun dưới vòi nước đang chảy.

Lắp cánh tay phun phía trên

Lắp lại cánh tay phun phía trên và siết chặt bằng tay.

Lắp cánh tay phun giữa

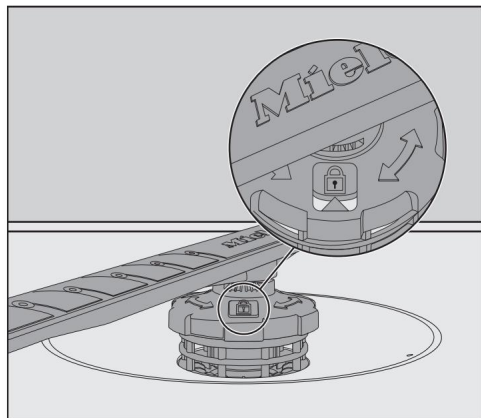


Thay thế cánh tay phun giữa và vặn ren vít ngược chiều kim đồng hồ (nhìn từ trên xuống) cho đến khi khớp vào. Đảm bảo các hốc trong ổ khóa thẳng hàng.

Vệ sinh và chăm sóc

Lắp cánh tay phun phía dưới Lắp lại

cánh tay phun phía dưới và đảm bảo rằng bộ lọc nằm phẳng ở đáy tủ rửa.



Xoay ren vít của cánh phun dưới theo chiều kim đồng hồ (nhìn từ trên xuống) cho đến khi mũi tên trong cửa sổ xem chỉ vào biểu tượng khóa. Đảm bảo cánh phun có thể xoay tự do.

Lắp khay đựng dao kéo (nếu có) Trượt khay

đựng dao kéo trở lại đường ray từ phía trước.

Lắp lại các kẹp an toàn vào thanh ray ở cả hai bên khay đựng dao kéo.

Hư hỏng do chất bẩn xâm nhập vào hệ thống tuần hoàn.

Cánh phun phía dưới được sử dụng để cố định tổ hợp bộ lọc.

Nếu không có bộ lọc, chất bẩn thô có thể xâm nhập vào hệ thống tuần hoàn và gây tắc nghẽn.

Không chạy chương trình rửa khi không có vòi phun phía dưới hoặc không có bộ lọc.

Kiểm tra bộ lọc trong tủ rửa

Bộ lọc ở đáy tủ rửa giữ lại cặn bẩn thô từ dung dịch xà phòng. Điều này ngăn ngừa cặn bẩn xâm nhập vào hệ thống tuần hoàn và quay trở lại tủ rửa qua các cánh tay phun.

Hư hỏng do chất bẩn xâm nhập vào hệ thống tuần hoàn.

Nếu không có bộ lọc, chất bẩn có thể xâm nhập vào hệ thống tuần hoàn và gây tắc nghẽn.

Không chạy chương trình rửa khi không có vòi phun phía dưới hoặc không có bộ lọc.

Khi vệ sinh bộ lọc và cánh phun, hãy đảm bảo rằng bụi bẩn không thể bám vào hệ thống tuần hoàn.

Bộ lọc có thể bị tắc nghẽn do bụi bẩn tích tụ theo thời gian. Mức độ bụi bẩn và thời gian cần thiết để vệ sinh bộ lọc sẽ khác nhau tùy theo cách sử dụng.

Thông báo Kiểm tra bộ lọc sẽ xuất hiện trên màn hình sau mỗi 50 chu kỳ chương trình.

Kiểm tra sự kết hợp của bộ lọc.

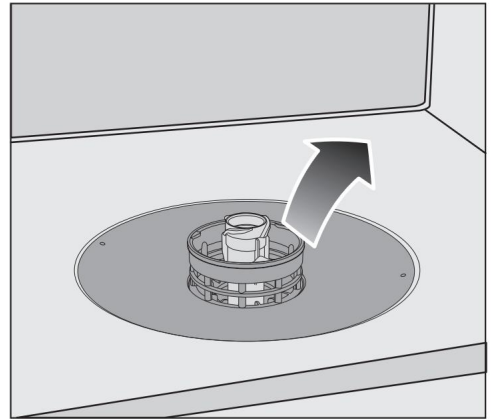
Làm sạch nếu cần. Sau đó xác nhận thông báo bằng OK.

Vệ sinh bộ lọc

Tắt máy rửa chén.

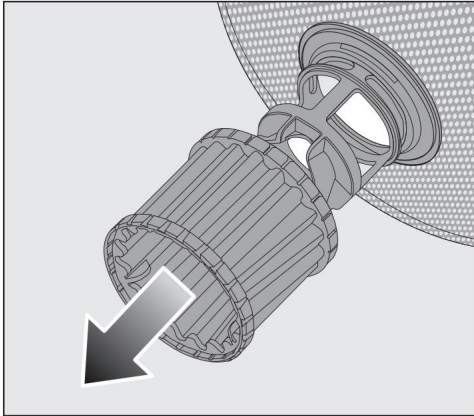
Tháo cánh tay phun phía dưới (xem chương "Vệ sinh và bảo dưỡng", phần "Vệ sinh cánh tay phun"). Trước khi tháo cụm

bộ lọc, hãy loại bỏ mọi vết bẩn thô để tránh chúng xâm nhập vào hệ thống tuần hoàn.



Tháo bộ lọc kết hợp.

Vệ sinh và chăm sóc



Để làm sạch bên trong bộ lọc, kéo bộ lọc vi mô trên vòng nhựa xuống dưới và ra khỏi tổ hợp bộ lọc.

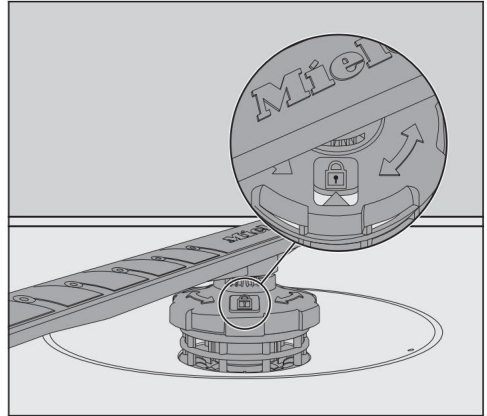
Rửa sạch tất cả các bộ phận dưới vòi nước chảy.

Nếu cần, hãy sử dụng bàn chải mềm để loại bỏ vết bẩn.

Lắp lại bộ lọc vi mô vào tổ hợp bộ lọc.

Lắp lại bộ lọc sao cho nó nằm phẳng trong đáy tủ rửa.

Lắp lại cánh phun dưới vào bộ lọc bằng cách sử dụng kết nối vít.



Xoay kết nối vít theo chiều kim đồng hồ cho đến khi mũi tên trong cửa sổ xem chỉ vào biểu tượng khóa.

Hư hỏng do chất bẩn xâm nhập vào hệ thống tuần hoàn.

Cánh phun phía dưới được sử dụng để cố định tổ hợp bộ lọc.

Nếu không có bộ lọc, chất bẩn thô có thể xâm nhập vào hệ thống tuần hoàn và gây tắc nghẽn.

Không chạy chương trình rửa khi không có vòi phun phía dưới hoặc không có bộ lọc.

Vệ sinh và chăm sóc

Vệ sinh bộ lọc nước đầu vào. Một bộ lọc được tích hợp vào ren vít để bảo vệ van cấp nước. Nếu bộ lọc bị bẩn, nước sẽ không chảy vào buồng rửa.

Nguy cơ bị điện giật từ điện áp lưới điện.

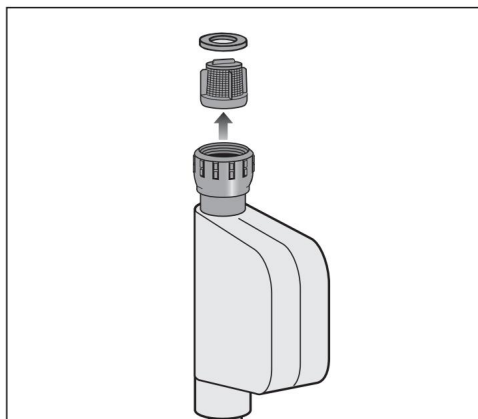
Vỏ nhựa của kết nối nước có chứa một van điện.

Vỏ máy không được nhúng vào nước.

Ngắt kết nối máy rửa chén khỏi nguồn điện.

Để thực hiện việc này, hãy tắt máy rửa chén, tắt ổ cắm và rút phích cắm. Đóng vòi nước.

Mở van cấp nước.



Tháo phớt ra khỏi ren vít.

Sử dụng kim nhọn, giữ chặt thanh lọc nhựa và tháo bộ lọc ra.

Rửa sạch bộ lọc dưới vòi nước chảy.

Lắp ráp lại theo thứ tự ngược lại.

Vặn chặt ren vít vào van khóa. Từ từ mở van khóa. Nếu nước chảy ra, hãy siết chặt ren vít.

Không bao giờ quên lắp lại bộ lọc sau khi vệ sinh.

Vệ sinh và chăm sóc

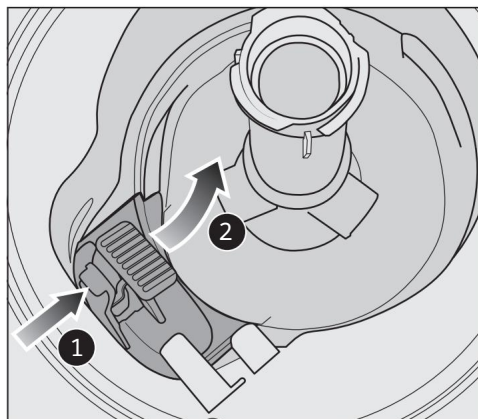
Vệ sinh máy bơm thoát nước

Nếu nước vẫn còn trong khoang giặt sau khi chương trình giặt kết thúc, nghĩa là nước chưa được bơm ra ngoài. Bơm xả có thể bị tắc do vật lạ. Những vật lạ này rất dễ loại bỏ.

Ngắt kết nối máy rửa chén khỏi nguồn điện.

Để thực hiện việc này, hãy tắt máy rửa chén, tắt ổ cắm và rút phích cắm.

Lấy bộ lọc ra khỏi tủ rửa (xem phần "Vệ sinh và bảo dưỡng - Vệ sinh bộ lọc"). Dùng một vật chứa nhỏ để mức nước ra khỏi tủ rửa.



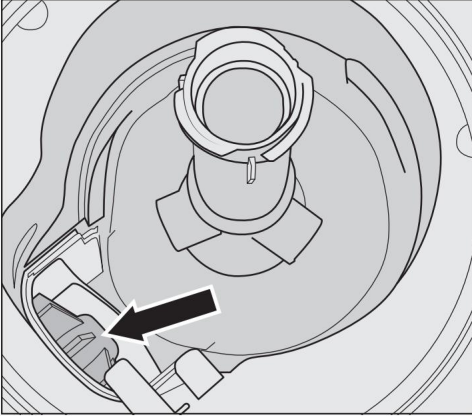
Nhấn chốt của nắp bơm xả vào trong .

Đẩy nắp vào trong cho đến khi nó được nhả ra .

Rửa sạch nắp đặt dưới

xả nước chảy và loại bỏ mọi vật lạ.

Vệ sinh và chăm sóc



Máy bơm thoát nước (xem mũi tên) nằm bên dưới nắp.

Nguy cơ bị thương do mảnh kính vỡ.

Đặc biệt rất khó để nhìn thấy các mảnh kính vỡ trong máy bơm thoát nước.

Cẩn thận khi vệ sinh máy bơm thoát nước.

Cẩn thận loại bỏ tất cả các vật lạ từ máy bơm xả. Kiểm tra cánh bơm xả bằng cách xoay thủ công.
Bạn sẽ cảm thấy một chút lực cản khi xoay cánh quạt. Lắp lại nắp bằng

cách đặt nó xuống theo chiều thẳng đứng từ trên xuống.

Đảm bảo chốt khóa được lắp đúng cách.

Hư hỏng do vệ sinh không đúng cách.

Các bộ phận này rất mỏng manh và có thể bị hư hỏng trong quá trình vệ sinh.

Cẩn thận khi vệ sinh máy bơm thoát nước.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Nhiều sự cố và lỗi thường gặp trong quá trình sử dụng hàng ngày có thể được khắc phục dễ dàng. Bạn có thể tiết kiệm thời gian và tiền bạc trong nhiều trường hợp, vì không cần phải gọi đến Bộ phận Chăm sóc Khách hàng của Miele.

Bạn có thể tìm thấy thông tin giúp bạn tự khắc phục lỗi tại www.miele.com/service.

Các bảng sau đây được thiết kế để giúp bạn tìm ra nguyên nhân gây ra sự cố hoặc lỗi và cách giải quyết.

Phần này chỉ liệt kê những lỗi bạn có thể tự khắc phục. Tất cả các lỗi khác được hiển thị trong Lỗi F.

Sự cố kỹ thuật

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Màn hình vẫn tối Máy rửa chén không được cắm điện. và đèn báo Bắt đầu Cấm phích cắm và bật nguồn tại ổ cắm. đèn không nhấp nháy sau khi máy rửa chén được bật bằng nút .	Cầu chì nguồn đã bị ngắt. Đặt lại công tắc ngắt trong hộp cầu chì hoặc thay cầu chì trong phích cắm (xem bảng dữ liệu để biết định mức cầu chì tối thiểu). Nếu cầu chì nguồn lại bị ngắt, hãy liên hệ với Bộ phận Dịch vụ Khách hàng của Miele.
Nút không phản hồi ngay lập tức hoặc chỉ phản hồi sau khi được nhấn nhiều lần.	Quản lý năng lượng: cửa được mở hoặc đóng ngay trước khi nhấn nút . Do đó, máy rửa chén đã được bật. Mô-đun điện tử cần vài giây để sẵn sàng hoạt động. Chờ vài giây sau khi mở hoặc đóng cửa cửa. Sau đó nhấn nút .
Máy rửa chén dừng lại trong khi đang thực hiện chương trình.	Cầu chì nguồn bị ngắt. Màn hình tối đen và không thể bật máy rửa chén. Đặt lại cầu chì nguồn (xem bảng dữ liệu để biết thông tin tối thiểu) mức bảo vệ). Nếu cầu chì chính lại bị ngắt, hãy liên hệ với Bộ phận Dịch vụ Khách hàng của Miele.

Thông báo lỗi

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc
Một trong những lỗi sau xuất hiện trên màn hình: Lỗi F	phục Trước khi khắc phục sự cố: Tắt máy rửa chén. Có thể có lỗi kỹ thuật. Bật lại máy rửa chén sau vài giây. Khởi động lại chương trình mong muốn. Nếu thông báo lỗi xuất hiện lần nữa thì có nghĩa là có lỗi kỹ thuật. Tắt máy rửa chén. Đóng vòi nước. Gọi đến Bộ phận Dịch vụ Khách hàng của Miele.
Chống thấm nước	Hệ thống chống thấm nước đã phản ứng. Tắt máy rửa chén. Đóng vòi nước. Gọi đến Bộ phận Dịch vụ Khách hàng của Miele.

Mở cửa

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Lỗi sau đây được chỉ ra thông qua màn hình: Lỗi cửa	Trước khi khắc phục sự cố: Tắt máy rửa chén. Cửa không tự động mở. Có thể có lỗi kỹ thuật. Mở cửa bằng tay (xem phần “Trước khi sử dụng lần đầu – Mở cửa”) và bật lại máy rửa chén. Nếu thông báo lỗi tương tự xuất hiện lần nữa, hãy gọi đến Bộ phận Dịch vụ Khách hàng của Miele. Chốt khóa cửa không trượt vào sau khi cửa được mở. Có thể có lỗi kỹ thuật. Bật lại máy rửa chén. Nếu thông báo lỗi tương tự xuất hiện lần nữa, hãy gọi đến Bộ phận Dịch vụ Khách hàng của Miele.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Lỗi đầu vào nước

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Một trong những thông báo sau xuất hiện trên màn hình: Mở vòi	
khóa	Vòi khóa đã đóng. Mở vòi khóa hoàn toàn.
Lượng nước uống vào	Trước khi khắc phục sự cố: Tắt máy rửa chén.
	Đường nước vào bị hạn chế. Mở hoàn toàn vòi khóa và bắt đầu chương trình lại. Làm sạch bộ lọc ở đầu vào nước (xem “Vệ sinh và bảo dưỡng” - Vệ sinh bộ lọc ở đầu vào nước). Áp suất kết nối nước thấp hơn 50 kPa. Tìm kiếm lời khuyên chuyên nghiệp. Kết nối tại chỗ để thoát nước có thể quá thấp và bạn sẽ cần phải thông hơi cho đường thoát nước (xem “Lắp đặt - Thoát nước”).

Lỗi thoát nước

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Thông báo Xả nước xuất hiện trên màn hình.	Trước khi khắc phục sự cố: Tắt máy rửa chén.
	Lỗi thoát nước. Có thể có nước trong tủ rửa. Làm sạch tổ hợp bộ lọc (xem chương “Vệ sinh và bảo dưỡng”, phần “Vệ sinh bộ lọc”). Làm sạch bơm xả (xem chương “Vệ sinh và bảo dưỡng”, phần “Vệ sinh bơm xả”). Loại bỏ mọi chỗ gấp khúc hoặc vòng lặp trên ống xả.

Các vấn đề chung của máy rửa chén

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Đèn báo và màn hình hiển thị tối.	Máy rửa chén đã tự động tắt để tiết kiệm năng lượng. Bật lại máy rửa chén bằng nút .

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Cặn chất tẩy rửa vẫn còn trong ngăn chứa chất tẩy rửa khi chương trình kết thúc.	Ngăn chứa chất tẩy rửa vẫn còn ẩm khi thêm chất tẩy rửa. Chỉ thêm chất tẩy rửa khi ngăn chứa chất tẩy rửa đã khô.
Không thể đóng được nắp ngăn chứa chất tẩy rửa.	Chất tẩy rửa còn sót lại đang chặn lối thoát nước. Loại bỏ chất tẩy rửa còn sót lại.
Vào cuối chu trình sấy, sẽ có một lớp màng ẩm trên bề mặt bên trong tủ và có thể trên thành tủ. Đây là một phần chức năng bình thường của hệ thống sấy. Độ ẩm sẽ tan biến sau một thời gian ngắn ở bên trong tủ và có thể trên các thành tủ bên trong.	
Nước vẫn còn trong tủ giặt sau khi chương trình giặt kết thúc.	Trước khi khắc phục sự cố: Tắt máy rửa chén.
	Bộ lọc trong tủ rửa bị tắc. Làm sạch bộ lọc (xem chương "Vệ sinh và bảo dưỡng", phần "Vệ sinh bộ lọc").
	Bơm thoát nước bị tắc. Vệ sinh bơm thoát nước (xem chương "Vệ sinh và bảo dưỡng", phần "Vệ sinh bơm thoát nước").
	Ống xả bị gấp khúc. Loại bỏ mọi chỗ gấp khúc trên ống xả.
Sự tích tụ mùi hôi trong tủ giặt	Việc thường xuyên sử dụng chương trình giặt ở nhiệt độ thấp (<50 °C) làm tăng nguy cơ nhiễm bẩn và mùi hôi bên trong tủ giặt. Thường xuyên chạy chương trình giặt ở nhiệt độ cao. Điều này nhằm ngăn ngừa sự tích tụ cặn bẩn và mùi hôi.

Tiếng ồn

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Tiếng gõ trong tủ giặt	Cánh tay phun đang va vào vật dụng giặt. Kiểm tra cẩn thận mở cửa và sắp xếp lại các vật dụng giặt đang cản trở cánh tay phun.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Tiếng ồn lạch cạch trong tủ giặt	Đồ giặt không được cố định chắc chắn trong tủ giặt. Cần thận mở cửa và sắp xếp lại đồ giặt sao cho chúng được cố định chắc chắn.
	Có vật lạ (ví dụ mảnh thủy tinh) trong cống bơm. Tháo vật lạ ra khỏi bơm xả (xem chương “Vệ sinh và bảo dưỡng”, phần “Vệ sinh bơm xả”).
Tiếng gõ trong đường ống nước	Điều này có thể do việc lắp đặt tại chỗ hoặc mặt cắt ngang của đường ống gây ra. Tuy nhiên, điều này sẽ không ảnh hưởng đến hoạt động của máy rửa chén theo bất kỳ cách nào. Nếu có thắc mắc, hãy liên hệ với thợ sửa ống nước có trình độ chuyên môn phù hợp.

Kết quả giặt không đạt yêu cầu

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Đồ gốm không sạch.	Đồ gốm không được xếp đúng cách. Xem ghi chú trong phần “Cho đồ vào máy rửa chén” để biết ví dụ về cách xếp đồ gốm và dao kéo.
	Chương trình không đủ mạnh. Chọn một chương trình mạnh hơn (xem “Tổng quan về chương trình”). Kích hoạt chức năng Làm sạch thêm (xem “Thêm - Thêm lau dọn”). Kích hoạt chức năng “Xả tạm thời lần hai” (xem “Cài đặt - Xả tạm thời lần hai”).
	Không đủ chất tẩy rửa được phân phối. Sử dụng nhiều chất tẩy rửa hơn trong quá trình phân phối thủ công hoặc thay đổi chất tẩy rửa bạn đang sử dụng. Tăng lượng chất tẩy rửa được phân phối trong quá trình tự động phân phối (nếu có) (xem “Cài đặt - AutoDos”).
	Các vật dụng đang chặn đường đi của cánh tay phun. Kiểm tra độ xoay và nếu cần, hãy sắp xếp lại các vật dụng để cánh tay phun có thể xoay tự do.
	Bộ lọc trong tủ rửa không sạch hoặc lắp không đúng cách. Điều này có thể khiến cho các tia phun của cánh tay phun bị chặn. Làm sạch và/hoặc lắp đúng bộ lọc. Làm sạch các tia phun của tay phun nếu cần (xem “Vệ sinh và bảo dưỡng - Vệ sinh tay phun”).
Có vết bẩn trên đồ thủy tinh và dao kéo. Bề mặt đồ thủy tinh có lớp bóng hơi xanh. Có thể lau sạch lớp màng này.	Liều lượng chất trợ xả được đặt quá cao. Giảm liều lượng (xem chương “Cài đặt”, phần “Chất trợ xả”).
Đồ thủy tinh có màu nâu hoặc xanh. Lớp màng này không thể lau sạch được.	Các thành phần trong chất tẩy rửa đã tạo thành cặn. Chuyển sang loại chất tẩy rửa khác ngay lập tức.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Đồ thủy tinh bị xỉn màu và đổi màu. Lớp màng không thể lau sạch.	Đồ thủy tinh không chịu được máy rửa chén. Bề mặt đã bị thay đổi. Không có cách khắc phục. Mua đồ thủy tinh có thể rửa bằng máy rửa chén.
Vết trà hoặc vết son môi vẫn chưa được loại bỏ hoàn toàn.	Nhiệt độ giặt của chương trình đã chọn quá thấp. Chọn chương trình có nhiệt độ giặt chính cao hơn.
	Hiệu quả tẩy trắng của chất tẩy rửa được sử dụng quá thấp. Đổi sang chất tẩy rửa khác.
Có thể nhìn thấy cặn trắng trên đồ gốm. Đồ thủy tinh và dao kéo bị vẩn đục. Có thể lau sạch lớp phim.	Liều lượng chất trợ xả được đặt quá thấp. Tăng lượng chất trợ xả (xem “Cài đặt - Chất trợ xả”).
	Không có muối trong bể chứa muối. Đổ đầy bình chứa muối (xem phần “Trước khi sử dụng lần đầu - Muối rửa chén”).
	Nắp bình chứa muối chưa được vặn đúng cách. Đậy nắp lại, đảm bảo rằng nắp đã được vặn chặt lại đúng cách.
	Sử dụng chất tẩy rửa kết hợp không phù hợp. Chuyển sang chất tẩy rửa khác. Nếu sử dụng viên tẩy rửa hoặc bột tẩy rửa, không chọn sản phẩm kết hợp và đảm bảo đổ đầy muối rửa bát và nước trợ xả.
	Máy làm mềm nước được lập trình ở mức độ cứng của nước quá thấp. Lập trình máy làm mềm nước ở mức độ cứng cao hơn mức độ cứng (xem “Cài đặt - Độ cứng của nước”).
	Quá nhiều chất tẩy rửa đã được phân phối. Giảm lượng chất tẩy rửa được phân phối trong quá trình tự động phân phối (nếu có) (xem “Cài đặt - AutoDos”). Kích hoạt chức năng “Xả tạm thời lần hai” (xem “Cài đặt - Xả tạm thời lần hai”).
	Không phân phối đủ chất tẩy rửa kết hợp. Hiệu suất làm mềm nước không đủ. Tăng lượng phân phối trong quá trình tự động phân phối (nếu có) (xem “Cài đặt - AutoDos”).

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
	Thêm muối rửa chén.
Các vật dụng bằng nhựa bị đổi màu.	Thuốc nhuộm tự nhiên, ví dụ từ cà rốt, cà chua hoặc tương cà, có thể là nguyên nhân. Lượng chất tẩy rửa đã sử dụng hoặc hiệu quả tẩy trắng của nó không đủ để xử lý thuốc nhuộm tự nhiên. Sử dụng thêm chất tẩy rửa (xem phần "Chất tẩy rửa"). Những bộ phận đã bị đổi màu sẽ không trở lại màu ban đầu.
Có vết gỉ sét trên đồ dùng nhà bếp.	Các mặt hàng bị ảnh hưởng không có khả năng chống ăn mòn. Không có cách khắc phục. Mua đồ dùng nhà bếp có thể rửa bằng máy rửa chén.
	Chương trình không chạy sau khi thêm muối rửa chén. Một lượng muối nhỏ đã lọt vào chu trình rửa thông thường. Ngay sau khi đổ đầy bình chứa muối và mỗi Khi bạn tháo nắp bình chứa muối, hãy chạy chương trình Xả muối mà không cho đồ vào máy rửa chén để hòa tan và loại bỏ mọi vết muối còn sót lại trong khoang rửa.
	Nắp bình chứa muối chưa được vận đúng cách. Đậy nắp lại, đảm bảo rằng nắp đã được vận chặt lại đúng cách.

Dịch vụ

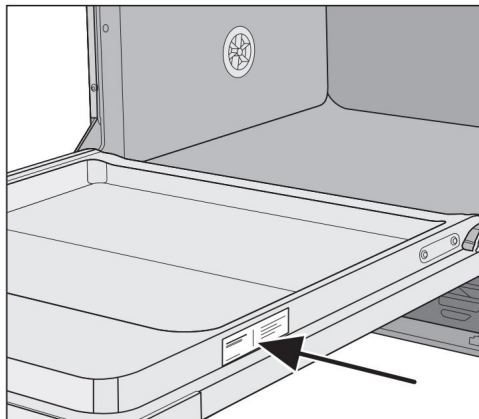
Bạn có thể tìm thấy thông tin giúp bạn tự khắc phục lỗi và thông tin về phụ tùng thay thế của Miele tại www.miele.com/service.

Liên hệ khi có lỗi

Trong trường hợp có bất kỳ lỗi nào mà bạn không thể tự khắc phục, vui lòng liên hệ với đại lý Miele hoặc Bộ phận Dịch vụ Khách hàng của Miele.

Bạn có thể đặt lịch gọi tới Bộ phận Dịch vụ Khách hàng của Miele trực tuyến tại www.miele.com/service.

Thông tin liên hệ của Bộ phận Dịch vụ Khách hàng Miele có ở cuối tài liệu này.



Vui lòng cung cấp mã định danh model và số sê-ri của thiết bị (Fabr./ SN/Nr.) khi liên hệ với Bộ phận Chăm sóc Khách hàng của Miele. Thông tin này có thể được tìm thấy trên bảng dữ liệu.

Xin lưu ý rằng các cuộc gọi điện thoại có thể được theo dõi và ghi lại cho mục đích đào tạo và phí gọi điện sẽ được áp dụng cho các lần bảo dưỡng mà vấn đề có thể được giải quyết theo mô tả trong tập sách này.

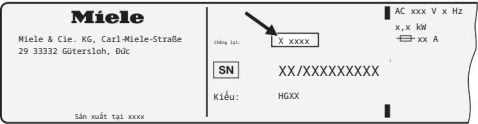
Tấm dữ liệu nằm ở phía bên phải cửa.

Cơ sở dữ liệu EPREL

Từ ngày 1 tháng 3 năm 2021, thông tin về yêu cầu dán nhãn năng lượng và thiết kế sinh thái sẽ có trong Cơ sở dữ liệu sản phẩm châu Âu (EPREL).

Bạn có thể tìm thấy cơ sở dữ liệu sản phẩm tại liên kết sau <https://eprel.ec.europa.eu/>. Bạn sẽ được yêu cầu nhập mã định danh mẫu.

Mã định danh của mô hình có thể được tìm thấy trên bảng dữ liệu.



Bảo hành Để

biết thông tin về chế độ bảo hành thiết bị cụ thể tại quốc gia của bạn, vui lòng liên hệ với Miele. Xem địa chỉ ở bìa sau.

Tại Vương quốc Anh, thời hạn bảo hành thiết bị của bạn có hiệu lực trong 2 năm kể từ ngày mua. Tuy nhiên, bạn phải kích hoạt bảo hành bằng cách gọi đến số 0330 160 6640 hoặc đăng ký trực tuyến tại www.miele.co.uk.

Lưu ý cho các viện kiểm tra

Mọi thông tin liên quan đến thử nghiệm so sánh đều được cung cấp trong tập sách "Thử nghiệm so sánh" .

Bạn có thể tải xuống tập sách này từ trang web của Miele. Bạn sẽ tìm thấy tập sách này trong mục "Tải xuống" trên trang dành cho mẫu máy rửa chén tương ứng.

Phụ kiện tùy chọn

Chất tẩy rửa máy rửa chén, chất trợ xả và các sản phẩm vệ sinh và chăm sóc có sẵn cho máy rửa chén này, cũng như các phụ kiện tùy chọn.

Tất cả các sản phẩm đều được thiết kế dành cho thiết bị Miele.

Bạn có thể đặt mua những sản phẩm này cùng nhiều sản phẩm khác từ cửa hàng trực tuyến Miele, Phòng dịch vụ khách hàng Miele hoặc đại lý Miele của bạn.

Nước rửa chén, nước trợ xả và muối

Khi chọn máy rửa chén Miele, bạn đã lựa chọn chất lượng và hiệu suất hàng đầu. Để luôn đạt được kết quả tối ưu, điều quan trọng là phải sử dụng đúng sản phẩm máy rửa chén. Không phải tất cả các sản phẩm bán sẵn đều mang lại kết quả như nhau cho tất cả các máy rửa chén.

Vì lý do này, Miele cung cấp các sản phẩm máy rửa chén được thiết kế riêng cho các thiết bị của Miele.

Viên giặt

- Kết quả sáng bóng ngay cả với các cặn thức ăn cứng đầu
- Sản phẩm kết hợp với các chức năng khác như nước trợ xả, muối rửa chén và phụ gia bảo vệ kính
- Không chứa phốt phát – giúp bảo vệ môi trường
- Không cần phải tháo ra nhờ lớp bọc tan trong nước

Bột giặt

- Với oxy hoạt tính giúp làm sạch triệt để
- Với các enzyme có hiệu quả ngay cả ở nhiệt độ thấp
- Với công thức bảo vệ kính chống ăn mòn

Chất trợ xả

- Cho ly thủy tinh lấp lánh
- Giúp bát đĩa khô ráo
- Với công thức bảo vệ kính chống ăn mòn
- Nắp được thiết kế đặc biệt để phân phối chính xác và dễ dàng

Muối rửa chén

- Ngăn ngừa cặn vôi bám trên bát đĩa và trong thiết bị
- Hạt cực thô

Chăm sóc thiết bị Các

sản phẩm vệ sinh và chăm sóc của Miele mang đến sự chăm sóc tối ưu cho máy rửa chén Miele của bạn.

Chất tẩy rửa máy rửa chén

- Để sử dụng với
Chương trình bảo trì không có chức năng phân phối chất tẩy rửa
- Làm sạch máy rửa chén hiệu quả và triệt để
- Loại bỏ dầu mỡ, vi khuẩn và mùi hôi khó chịu liên quan
- Đảm bảo kết quả rửa chén tuyệt vời

Chất tẩy cặn

- Loại bỏ cặn vôi nặng
- Nhẹ nhàng và dịu nhẹ với axit citric tự nhiên

Điều hòa

- Loại bỏ mùi hôi, cặn vôi và cặn nhẹ
- Duy trì độ đàn hồi và độ kín khít của gioăng

Chất làm mát

- Khử mùi hôi khó chịu
- Hương thơm tươi mát, dễ chịu của chanh và trà xanh
- Dễ dàng và thuận tiện để gắn vào giỏ đựng máy rửa chén
- Rất tiết kiệm; dùng được 60 lần giặt

Cài đặt

Hệ thống chống thấm nước Miele Nếu

máy rửa chén của bạn được lắp đặt đúng cách, hệ thống chống thấm nước Miele sẽ bảo vệ bạn khỏi thiệt hại do nước trong suốt thời gian sử dụng.

Cửa vào nước

Nguy cơ sức khỏe do nước rửa.

Nước trong máy rửa chén không phải là nước uống.

Không uống bất kỳ nước nào từ máy rửa chén.

Rủi ro sức khỏe và nguy cơ thiệt hại do nguồn nước đầu vào bị ô nhiễm.

Chất lượng nước đầu vào phải tương ứng với thông số kỹ thuật về nước uống của quốc gia nơi sử dụng máy rửa chén.

Kết nối máy rửa chén với nguồn nước uống.

Máy rửa chén có thể được kết nối với nguồn nước lạnh hoặc nước nóng (tối đa 60 °C).

Nếu sử dụng các nguồn nước nóng tiết kiệm năng lượng như hệ thống tuần hoàn năng lượng mặt trời, chúng tôi khuyên bạn nên kết nối với đường ống nước nóng. Điều này giúp tiết kiệm cả thời gian và chi phí điện năng.

Tất cả các chương trình đều sử dụng nước nóng.

Chương trình SolarSave (nếu có) yêu cầu kết nối nước nóng có nhiệt độ tối thiểu là 45 °C và tối đa là 60 °C (nhiệt độ đầu vào).

Nhiệt độ nước đầu vào càng cao thì hiệu quả làm sạch và sấy khô càng tốt.

Ống dẫn nước vào dài khoảng 1,5 m. Ống nối dài bằng kim loại linh hoạt dài 1,5 m (đã được kiểm nghiệm ở áp suất 14.000 kPa/140 bar) có sẵn dưới dạng phụ kiện tùy chọn tại các đại lý Miele hoặc Bộ phận Dịch vụ Khách hàng của Miele.

Cần có vòi khóa có ren ¾" để kết nối. Nếu không có vòi khóa, chỉ có thợ lắp đặt có trình độ mới được kết nối máy rửa chén với nguồn nước uống.

Áp suất kết nối nước phải nằm trong khoảng từ 50 đến 1000 kPa. Nếu áp suất kết nối nước quá cao, phải lắp van giảm áp.

Nguy cơ hư hỏng do rò rỉ

Nước.

Điểm kết nối chịu áp lực nước máy. Nước rò rỉ từ điểm kết nối có thể gây hư hỏng.

Do đó, bạn nên mở van khóa từ từ và kiểm tra xem có rò rỉ không.

Điều chỉnh vị trí của phớt và ren vít nếu cần. Kiểm tra các kết nối vít thường xuyên để đảm bảo chúng vẫn chặt.

Nguy cơ hư hỏng do quá mức

áp lực.

Áp suất đường ống nước tăng trong thời gian ngắn có thể làm hỏng các bộ phận của máy rửa chén.

Máy rửa chén này chỉ có thể hoạt động khi được kết nối với hệ thống ống nước thông gió hoàn toàn.

**Nguy cơ bị điện giật từ điện áp lưới điện.**

Có các thành phần điện trực tiếp trong ống dẫn nước vào.

Ống dẫn nước không được ngăn hoặc hư hỏng theo bất kỳ cách nào (xem hình minh họa).

Cài đặt

Hệ thống thoát nước

Hệ thống thoát nước của máy rửa chén được trang bị van một chiều, giúp ngăn nước bắn chảy ngược vào thiết bị qua ống xả.

Máy rửa chén được cung cấp kèm ống thoát nước mềm dài khoảng 1,5 m có đường kính bên trong là 22 mm.

Ống thoát nước có thể được kéo dài bằng cách sử dụng đầu nối để nối thêm một đoạn ống khác. Chiều dài ống thoát nước không được dài quá 4 m và cột áp xả không được cao quá 1 m.

Nếu ống được lắp trực tiếp vào lỗ thoát nước tại chỗ, hãy sử dụng kẹp ống được cung cấp (xem sơ đồ lắp đặt).

Vòi có thể hướng về bên trái hoặc bên phải của thiết bị.

Đầu nối tại chỗ cho ống xả có thể được điều chỉnh cho phù hợp với nhiều đường kính ống khác nhau.

Nếu đầu nối dài quá mức vào ống xả, cần phải rút ngắn lại. Nếu không, ống xả có thể bị tắc.

Ống thoát nước không được ngăn lại.

Đặt ống thoát nước sao cho không bị gấp và không bị áp lực hoặc căng thẳng.

Nguy cơ hư hỏng do rò rỉ

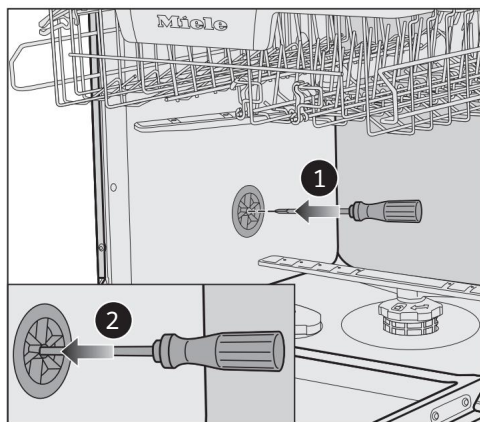
Nước.

Rò rỉ nước có thể gây hư hỏng.

Sau khi vận hành, hãy đảm bảo nước không bị rò rỉ.

Thông hơi ống thoát nước Nếu kết

nối thoát nước tại chỗ nằm thấp hơn đường dẫn hướng cho các con lăn giỏ dưới trong cửa mở, hệ thống thoát nước phải được thông hơi. Nếu không, hiện tượng hút ngược có thể khiến khoang rửa tự động xả hết nước trong khi đang thực hiện chương trình. Mở hoàn toàn cửa máy rửa chén.



Tháo giỏ dưới.

Cắm tua vít vào lỗ mở giữa của van thông hơi ở thành tủ rửa bên trái.

Nhấn tua vít sâu hơn vào lỗ mở và đẩy nó qua màng phía sau.

Cửa thông gió để thoát nước hiện đã mở.

Kết nối điện

Máy rửa chén có sẵn đầu nối tiêu chuẩn để kết nối với ổ cắm có nối đất.

Ổ cắm phải dễ dàng tiếp cận sau khi lắp máy rửa chén.

Nếu không thể thực hiện được điều đó, hãy đảm bảo có phương tiện ngắt kết nối phù hợp ở phía lắp đặt cho mỗi cực. Nguy cơ hỏa hoạn do quá nhiệt.

Việc kết nối máy rửa chén với bộ chuyển đổi nhiều ổ cắm hoặc với dây nối dài có thể làm quá tải cáp kết nối nguồn điện.

Vì lý do an toàn, không sử dụng dây nối dài hoặc bộ chuyển đổi nhiều ổ cắm.

Việc lắp đặt điện phải tuân thủ các yêu cầu của VDE 0100.

Vì lý do an toàn, chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng thiết bị bảo vệ dòng điện dư (RCD) loại trong hệ thống điện được chỉ định để kết nối máy rửa chén.

Nếu cáp kết nối nguồn bị hỏng, chỉ được thay thế bằng cáp kết nối nguồn cùng loại (có sẵn tại Bộ phận Dịch vụ Khách hàng của Miele). Vì lý do an toàn, việc thay thế này chỉ được thực hiện bởi chuyên gia có trình độ hoặc Bộ phận Dịch vụ Khách hàng của Miele.

Hướng dẫn vận hành và bảng dữ liệu này cho biết mức tiêu thụ điện năng danh định và định mức cầu chì phù hợp. Hãy so sánh thông tin này với dữ liệu kết nối điện tại chỗ.

Nếu có bất kỳ thắc mắc nào, hãy tham khảo ý kiến của thợ điện có trình độ.

Có thể vận hành tạm thời hoặc vĩnh viễn trên hệ thống cấp điện độc lập hoặc hệ thống cấp điện không đồng bộ với nguồn điện lưới (ví dụ: mạng lưới độc lập, hệ thống dự phòng). Điều kiện tiên quyết để vận hành là hệ thống cấp điện phải tuân thủ các thông số kỹ thuật của EN 50160 hoặc tiêu chuẩn tương đương.

Chức năng và hoạt động của các biện pháp bảo vệ được cung cấp trong hệ thống điện gia dụng và trong sản phẩm Miele này cũng phải được duy trì trong quá trình hoạt động riêng biệt hoặc trong quá trình hoạt động không đồng bộ với nguồn điện chính, hoặc các biện pháp này phải được thay thế bằng các biện pháp tương đương trong quá trình lắp đặt.

Như đã mô tả, ví dụ, trong phiên bản hiện tại của BS OHSAS 18001-2 ISO 45001.

Dữ liệu kỹ thuật

Dữ liệu kỹ thuật

Mô hình máy rửa chén	Bình thường	XXL
Chiều cao của giá đỡ đứng tự do thiết bị	84,5 cm (có thể điều chỉnh bằng +3,5 cm)	-
Chiều cao của thiết bị tích hợp	80,5 cm (có thể điều chỉnh bằng +6,5 cm)	84,5 cm (có thể điều chỉnh bằng +6,5 cm)
Chiều cao của hốc xây dựng	Tối thiểu 80,5 cm (+6,5 cm)	Tối thiểu 84,5 cm (+6,5 cm)
Chiều rộng	59,8 cm	59,8 cm
Chiều rộng của hốc xây dựng	60 cm	60 cm
Độ sâu của đứng tự do thiết bị	60 cm	-
Độ sâu của thiết bị tích hợp	57 cm	57 cm
Cân nặng	Tối đa 58 kg	Tối đa 49 kg
Điện áp	Xem bảng dữ liệu	
Tải trọng định mức	Xem bảng dữ liệu	
Xếp hạng cầu chì	Xem bảng dữ liệu	
Chứng nhận thử nghiệm được trao	Xem bảng dữ liệu	
Áp suất nước	50-1000 kPa (0,5-10 bar)	50-1000 kPa (0,5-10 bar)
Kết nối nước nóng	Lên đến tối đa 60 °C	Lên đến tối đa 60 °C
Đầu giao hàng	Tối đa 1 m	Tối đa 1 m
Chiều dài thoát nước	Tối đa 4 m	Tối đa 4 m
Cáp kết nối nguồn điện	Xấp xỉ 1,7 m Xấp xỉ 1,7 m	
Dung tích	13/14 chỗ ngồi* 13/14 chỗ ngồi*	

* tùy thuộc vào mô hình

Dữ liệu kỹ thuật

Mô hình máy rửa chén	Bình thường	XXL
Chế độ tắt	Tối đa 0,50 W*	
Chế độ chờ	Tối đa 0,50 W*	
Bắt đầu trì hoãn	Tối đa 4,00 W*	

* xem bảng dữ liệu sản phẩm để biết giá trị chính xác

Vương quốc Anh

Miele Co. Ltd., Fairacres, Marcham Road, Abingdon, Oxon, OX14 1TW
Điện thoại: 0330 160 6600, Internet: www.miele.co.uk, E-mail: info@miele.co.uk

Công ty	Công ty	Nam Phi Miele
TNHH Miele Australia	TNHH Miele Ireland	(Pty) Ltd.
ACN 005 635 398 ABN 96	2024 Đại lộ Bianconi	63 Peter Place, Bryanston 2194 PO Box
005 635 398 Tầng 4, 141 Đường	Khu thương mại Citywest Dublin 24	69434, Bryanston 2021 Điện thoại: (011)
Camberwell Hawthorn East, VIC 3123	Điện thoại:	875 9000 Fax: (011) 875
Điện thoại: 1300 464 353 Email:	(01) 461 07 10 Fax: (01)	9035 Email: info@miele.co.za
info@miele.com.au	461 07 97 Email:	Internet: www.miele.co.za
Internet: www.miele.com.au	info@miele.ie Internet:	
	www.miele.ie	

Trung Quốc đại lục	Malaysia	Công ty TNHH
Miele Electrical Appliances Co., Ltd.	Miele Sdn Bhd	Thiết bị gia dụng Miele Thái Lan
Tầng 1, Số 82 Đường Shi Men Yi, Menara	Suite 12-2, Level 12,	Tòa nhà BHIRAJ tại EmQuartier Tầng 43,
200040 Thượng Hải, PRC, Solaris Dutamas No. 1,ĐT: +86 21	Sapura Kencana, Quận Jing'an, Dầu khí,	Đơn vị 4301-4303, Đường Sukhumvit,
6157 3500 Jalan Dutamas 1, Fax:	Malaysia, Email: info@miele.cn,	Khu vực Bắc Klongton, Quận
Malaysia, Email: info@miele.cn,	Điện thoại: +603-6209-0288, Internet:	Vadhana, Bangkok 10110, Thái Lan
www.miele.cn, Fax:	+603-6205-3768	

Hồng Kông, Trung Quốc	New Zealand Đường	Các Tiểu Vương quốc Ả Rập
Miele (Hong Kong) Ltd.	Dubai IRD 98 463 556-656-656	Thống nhất Miele Appliances Ltd.
Tầng 41 - 4101, Manhattan Place 23	3418 852 Freemans	Phòng trưng bày 1, Tòa nhà Eiffel 1
Đường Wang Tai, Vịnh	Bay, Auckland 1011 800-MIELE (64353)	
Cầu Long, Hồng Kông Điện thoại:	Điện thoại: 0800 464 353	
(852) 2610 1025 Fax: (852)	Trang web: www.miele.ae Email: info@miele.ae Email: customercare@miele.co.nz	
3579 1404 Email:	www.miele.co.nz	

customerservices@miele.com.hk Trang web:	Công ty TNHH	
www.miele.hk	Miele Singapore	
Công	29 Vòng tròn truyền thông	
ty TNHH Miele Ấn Độ Tầng	#11-04 ALICE@Mediapolis Singapore	
1, Tòa nhà Copia Corporate, Khu thương mại số	138565 Điện thoại: +65	
9, Đường Mathura, Jasola, New Delhi - 110025	6735 1191 Fax: +65 6735	
Email: customercare@miele.in Trang	1161 E-mail:	
web: www.miele.in	info@miele.com.sg Internet:	
	www.miele.sg	

Nhà sản xuất: Miele & Cie. KG, Carl-Miele-Straße 29, 33332 Gütersloh, Đức

G7210, G7212, G7215, G7217, G7232

một GB

M.-Số 12 474 850 / 02